



TỔNG CÔNG TY 36 - CTCP
CHÚNG TÔI SẼ ĐẾN ĐƯỢC NHỮNG NƠI CẦN ĐẾN



2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



MỤC LỤC BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



THÔNG TIN CHUNG

Quá trình hình thành và phát triển
Thành tích đạt được
Ngành nghề kinh doanh
Địa bàn kinh doanh
Mô hình quản trị
Cơ cấu bộ máy quản lý
Các nhân tố rủi ro

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh
Tổ chức và nhân sự
Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án
Tình hình tài chính
Cơ cấu cổ đông

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

Báo cáo của Ban Tổng giám đốc
Báo cáo của HĐQT
Đánh giá của HĐQT về các mặt
Phương hướng hoạt động của HĐQT

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hoạt động HĐQT
Hoạt động của Ủy ban kiểm toán
Giao dịch, thù lao HĐQT, Ban TGD
Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan
Giao dịch với các bên liên quan

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Chính sách với người lao động
Trách nhiệm với cộng đồng xã hội
Trách nhiệm với nhà đầu tư

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến của Kiểm toán
Báo cáo tài chính được kiểm toán





THÔNG TIN CHUNG

LỜI GIỚI THIỆU

Trải qua hơn 28 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, Tổng công ty 36 đã có những bước phát triển vượt bậc. Tài sản từ chỗ con số âm đến nay tổng tài sản của Tổng công ty lên đến gần 5.000 tỷ VNĐ, doanh thu năm 2023 đạt gần 1.410 tỷ VNĐ. Từ chỗ chưa có tên trên thị trường xây dựng đến nay, Tổng Công ty 36-CTCP là một thương hiệu nổi tiếng, có uy tín cao trong lĩnh vực xây dựng ở Việt Nam và Quốc tế. Trong những năm qua, Tổng công ty đã thi công nhiều công trình trọng điểm mang tầm cỡ quốc gia, có ý nghĩa chiến lược, yêu cầu về kỹ thuật, áp dụng công nghệ mới và đã về đích thắng lợi, đúng tiến độ và đạt hiệu quả cao.

Với chiến lược kinh doanh: “Đầu tư liên tục, khắc phục khó khăn, đoàn kết lập công, mở rộng thị phần, giành thương hiệu mới” cùng với phương châm: “Đa dạng về sản phẩm, đẳng cấp về công nghệ, tỏa sáng về văn hóa, hiện đại về thiết bị, năng động về quản lý, hài hòa các mối quan hệ” và thực hiện tiêu chí 5 mạnh: “Mạnh về tài chính, mạnh về nguồn nhân lực, mạnh về năng lực điều hành, mạnh về năng lực thiết bị, mạnh về khả năng kinh doanh đa năng mang tính chuyên nghiệp cao”. Trải qua 28 năm xây dựng, phát triển và trưởng thành, Tổng công ty 36-CTCP đã đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng đơn vị; được Đảng, Nhà nước, Quân đội trao tặng Danh hiệu AHLĐ và nhiều danh hiệu cao quý.

Trong quá trình triển khai hoạt động xây lắp, Tổng công ty 36 luôn coi trọng quan hệ với các đối tác có uy tín lớn trong nước cũng như nước ngoài để cùng hợp tác thi công các công trình. Các đối tác nước ngoài mà Tổng công ty đã thiết lập quan hệ hợp tác trong lĩnh vực xây lắp bao gồm các đối tác Lào, Campuchia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Trung Quốc ...

Bước sang thời kỳ hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần và thời kỳ đổi mới, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là **Đại tá, Anh hùng Lao động Nguyễn Đăng Giáp**, thương hiệu 36 ngày càng được tỏa sáng về cả “Tâm và Tầm” .

Tổng công ty 36-CTCP một lần nữa khẳng định: “Chúng tôi sẽ đến được những nơi cần đến”, vươn xa hơn nữa trên thị trường Việt Nam và Quốc tế, xứng danh với vị thế của Đơn vị Anh hùng. Tất cả chúng tôi hành động để đạt được Tầm nhìn: “Trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực đầu tư phát triển hạ tầng ở Việt Nam vào năm 2025”.



TÔNG CÔNG TY 36-CTCP

Tên tiếng anh: 36 CORPORATION - JSC

Tên viết tắt: TÔNG CÔNG TY 36

Giấy CNĐKKD: Số 0105454762 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/3/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 05/9/2023

Vốn điều lệ: 1.037.450.670.000 đồng (Một nghìn không trăm ba mươi bảy tỷ bốn trăm năm mươi triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)

Vốn đầu tư chủ sở hữu: 1.037.450.670.000 đồng (Một nghìn không trăm ba mươi bảy tỷ bốn trăm năm mươi triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)

Địa chỉ: Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Số điện thoại: (84-24) 66636625

Email: tongcongty36ctcp@gmail.com

Website: www.36corp.com

Mã cổ phiếu: G36

Sàn giao dịch: Upcom





QUÁ TRÌNH PHÁT TRIỂN

Năm 1996

Ngày 04/4/1996 Bộ quốc phòng thành lập Xí nghiệp Xây dựng Công trình 36 (tiền thân của Tổng công ty 36-CTCP) theo Quyết định số 400/QĐ-BQP.

Năm 2006

Ngày 9/4/2006, Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 39/2006/QĐ-BQP về việc thành lập Công ty TNHH nhà nước MTV Đầu tư Xây lắp và Thương mại 36 (mô hình Công ty TNHH đầu tiên trong Quân đội).

Năm 2008

Ngày 21/7/2008, Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 109/QĐ-BQP về việc sát nhập Công ty Xây dựng Công trình 56 vào Công ty TNHH Nhà nước MTV Đầu tư Xây lắp và Thương mại 36.

Năm 2011

Ngày 23/8/2011, Bộ Quốc phòng ban hành Quyết định số 3036/QĐ-BQP về việc thành lập Tổng công ty 36 hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Thương mại 36.

Năm 2014

Ngày 25/03/2014, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có Quyết định số 916/QĐ-BQP về việc thực hiện cổ phần hóa toàn bộ tổ hợp Công ty mẹ - Công ty con theo đề nghị của Tổng công ty 36 nhằm thu hút nguồn lực cho đầu tư và phát triển, khai thác hiệu quả những cơ hội và lợi ích mà cổ phần hóa mang lại.

Năm 2016

Ngày 13/06/2016, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105454762 và Tổng công ty 36 chính thức hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần kể từ ngày 01/7/2016 với số vốn điều lệ là 430 tỷ đồng. Theo quy định của Pháp luật, Tổng công ty 36 sau cổ phần hóa vẫn thừa kế toàn bộ quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ từ công ty trước cổ phần hóa.

Ngày 26/12/2016 ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu của Tổng công ty 36-CTCP (TCT36) trên sàn giao dịch Upcom với mã cổ phiếu G36.

Năm 2017

Tháng 8 năm 2017, TCT36 hoàn thành đợt tăng vốn điều lệ từ 430 tỷ lên 936 tỷ đồng.

Năm 2020

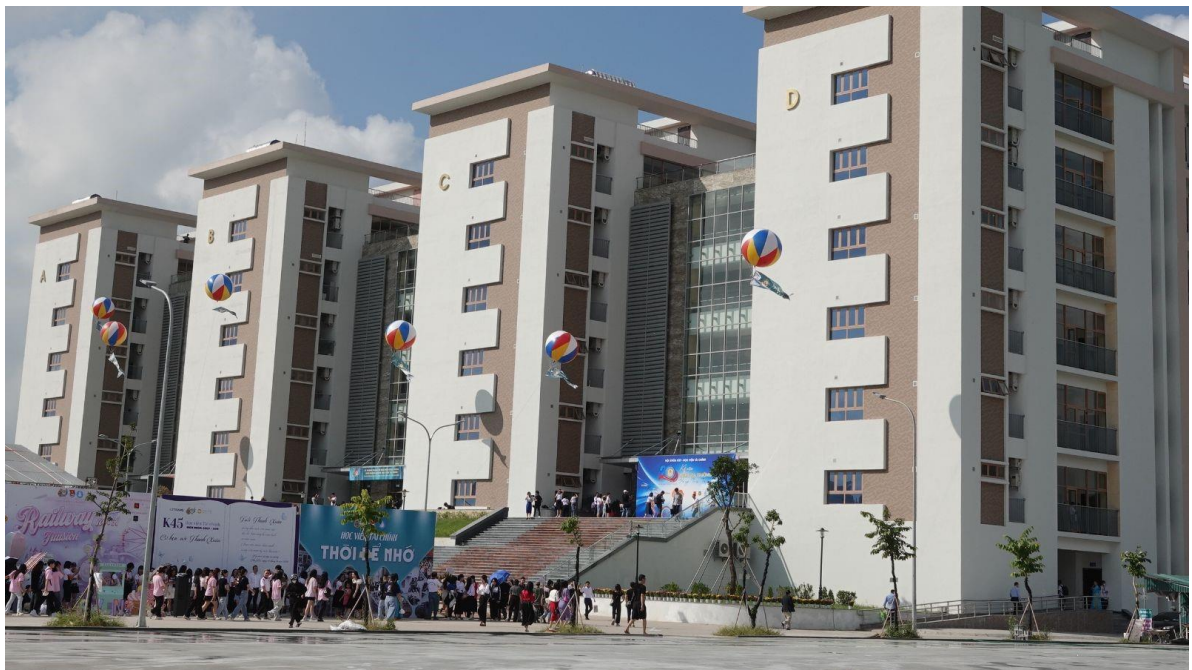
TCT36 hoàn thành đợt chi trả cổ tức bằng cổ phiếu nâng vốn điều lệ từ 936.000.000.000 đồng lên 965.637.490.000 đồng.

Năm 2021

TCT36 hoàn thành đợt chi trả cổ tức bằng cổ phiếu nâng vốn điều lệ từ 965.637.490.000 đồng lên 1.017.565.750.000 đồng.

Năm 2023

TCT36 hoàn thành đợt chi trả cổ tức bằng cổ phiếu nâng vốn điều lệ từ 1.017.565.750.000 đồng lên 1.037.450.670.000 đồng

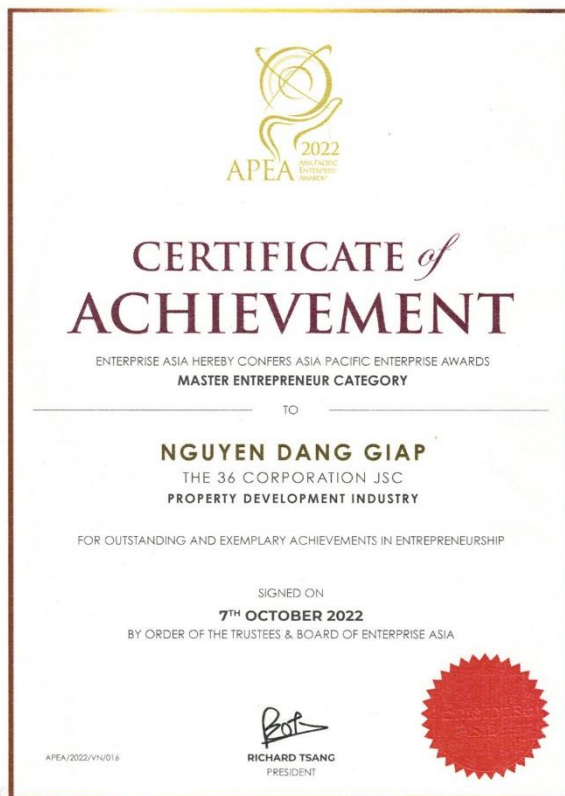


**Lễ khánh thành công trình Giảng đường Học viện Tài chính
Đơn vị thi công: Công ty 36.67**

MỘT SỐ THÀNH TÍCH TIÊU BIỂU

TCT36 vinh dự được Chủ tịch liên hiệp UNESCO thế giới và chủ tịch UNESCO Việt Nam tặng Bằng vàng doanh nghiệp văn hoá UNESCO năm 2011 (đơn vị điển hình về thực hiện trách nhiệm xã hội và phát huy bản sắc văn hoá Việt Nam). Được Đảng, Nhà nước tặng thưởng 01 Huân chương Lao động hạng nhất, 02 Huân chương lao động hạng nhì trong đó 01 huân chương lao động hạng nhì do nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trao tặng, 03 Huân chương lao động hạng ba, 01 Cờ thi đua của Chính phủ năm 2011. Bộ Quốc phòng tặng Cờ thi đua năm 2010, 2014, 2015, Cờ thi đua đơn vị dẫn đầu 5 năm liền 2006 - 2010 và 2010 - 2015. Tổng cục Chính trị tặng cờ đơn vị xuất sắc năm 2011. Đảng bộ là 1 trong 100 Tổ chức đảng tiêu biểu toàn quốc được tôn vinh năm 2011, ngoài ra TCT36 còn giành được nhiều Bằng, giấy khen, cúp vàng, các giải thưởng do các tổ chức, hiệp hội doanh nghiệp trao tặng. Tháng 12/2020, TCT36 được UBND thành phố Hà Nội tuyên dương thực hiện tốt chính sách pháp luật thuế nhà nước.

Đặc biệt Tổng công ty 36 được Đảng Nhà nước phong tặng danh hiệu AHLĐ năm 2010, cá nhân đồng chí Chủ tịch Hội đồng quản trị được phong tặng danh hiệu AHLĐ năm 2010. Tiếp đó vào các năm 2018, 2021, 2022 Đồng chí Chủ tịch đã vinh dự nhận được giải thưởng Doanh nhân Châu Á Thái Bình Dương (APEA) do Liên đoàn doanh nghiệp Thế giới trao tặng bên cạnh đó Tổng công ty 36-CTCP cũng được vinh danh trong bảng xếp hạng 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.



CÁC GIẢI THƯỞNG TIÊU BIỂU





NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

- ❖ Xây dựng nhà các loại. Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình cấp thoát nước, các công trình công cộng, hạ tầng đô thị và khu công nghiệp;
- ❖ Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế kết cấu công trình giao thông; Giám sát xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp;
- ❖ Lập các dự án đầu tư xây dựng và triển khai thực hiện các dự án trung tâm thương mại, cao ốc và văn phòng dịch vụ cho thuê; Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình, trạm thu phí giao thông; Tư vấn quản lý dự án công trình; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu: gói thầu xây lắp, mua sắm hàng hoá (không gồm tư vấn giá gói thầu, giá hợp đồng xây dựng);
- ❖ Hoạt động thiết kế chuyên dụng;
- ❖ Lắp đặt hệ thống điện. Chi tiết: Lắp đặt thiết bị cơ, điện; Lắp đặt dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình (bao gồm cả cáp quang học), hệ thống máy báo động chống trộm, đèn trên đường băng sân bay;
- ❖ Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí. Chi tiết: Lắp đặt thiết bị nước công trình;
- ❖ Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất;
- ❖ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

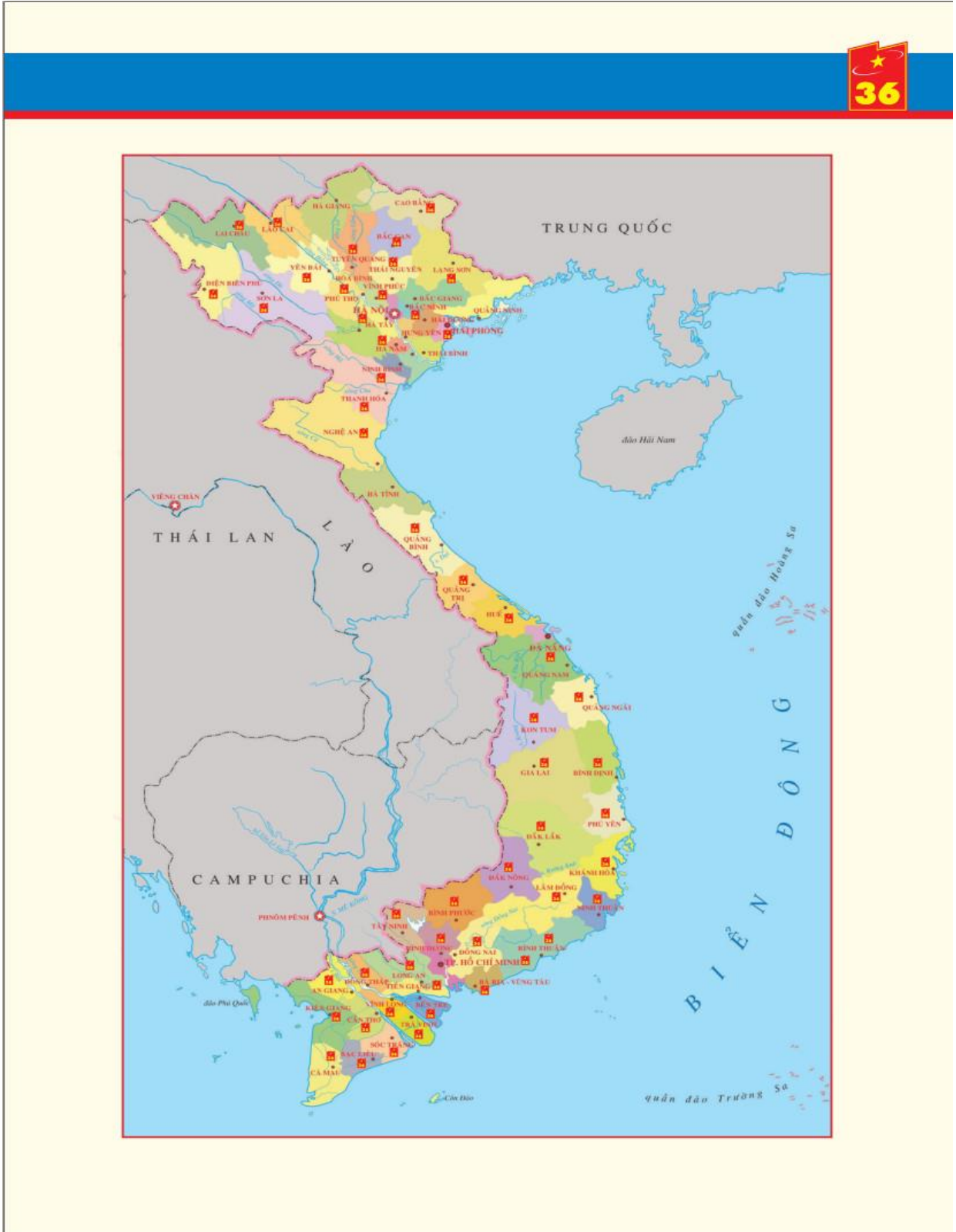


Công trình: Ngân hàng phát triển Cần Thơ

Đơn vị thi công: Công ty 36.64

ĐỊA BÀN KINH DOANH

Trải qua hơn 28 năm xây dựng và trưởng thành, ngày nay Tổng công ty 36 là một trong những Doanh nghiệp xây dựng hàng đầu Việt Nam với địa bàn hoạt động trải dài khắp cả nước và nước bạn Lào và nước bạn Ấn Độ.

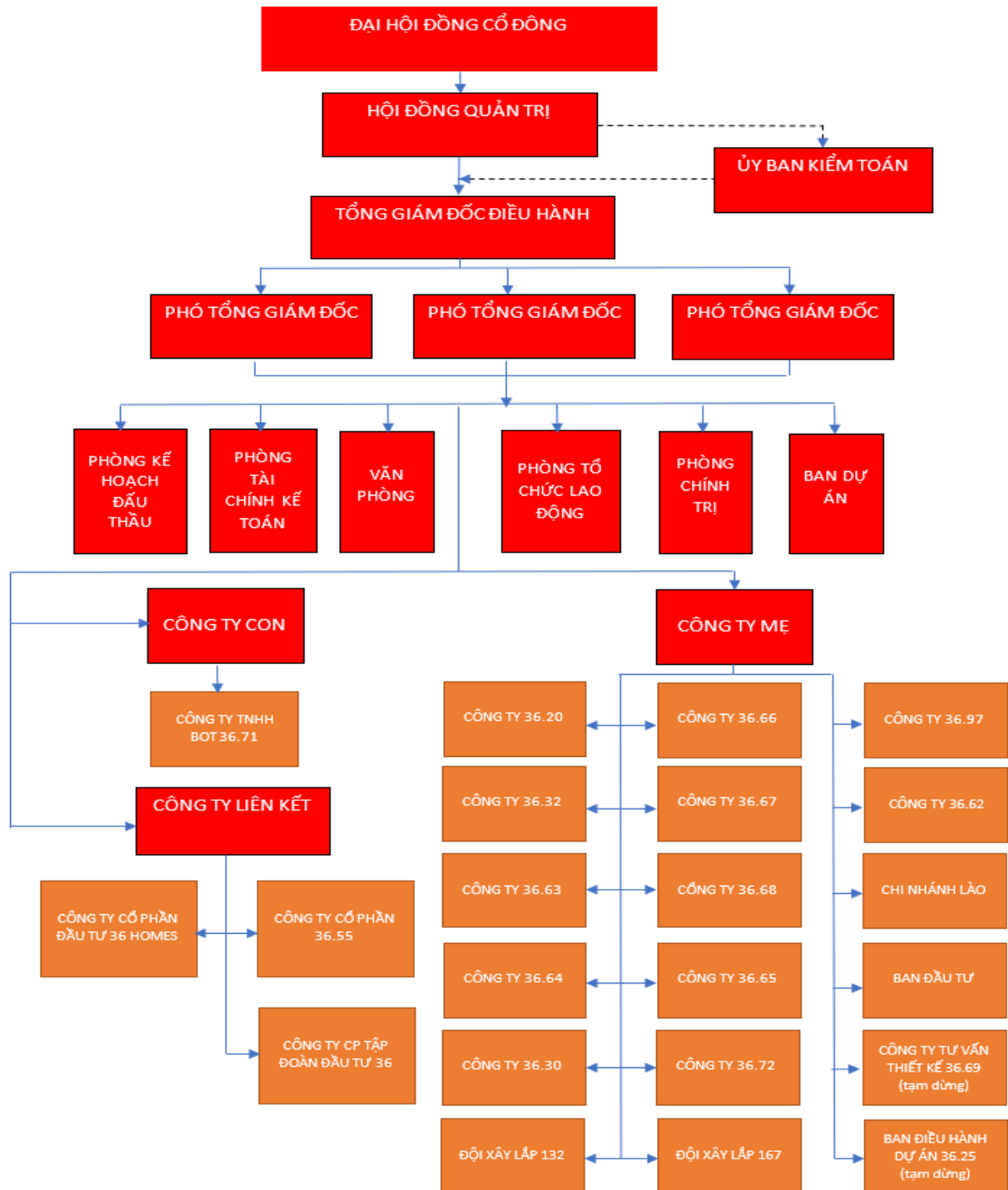


MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CỦA TCT36

TCT36 hoạt động theo mô hình tổ chức quản lý công ty cổ phần được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp, bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông - Cơ quan có thẩm quyền cao nhất của TCT36.
2. Hội đồng quản trị - Cơ quan quản trị của TCT36.
3. Ủy ban kiểm toán - Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị TCT36.
4. Ban Tổng giám đốc - Cơ quan điều hành của TCT36.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA TCT36





Hiện nay TCT36 có 01 công ty con, 03 công ty liên kết, 13 chi nhánh, 01 Ban đầu tư và một số đơn vị trực thuộc đang hoạt động và tạm dừng, chi tiết như sau:

| TT | Tên công ty | Thông tin về công ty |
|------------|---|--|
| I | Công ty con | |
| 1. | Công ty TNHH BOT 36.71 | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Số 141, phố Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội- Ngành nghề kinh doanh chính: Dự án, hoạt động trong lĩnh vực xây dựng giao thông đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.- Vốn điều lệ đăng ký và thực góp: 279.501.000.000 đồng- Tỷ lệ nắm giữ của TCT36 tại công ty: 100% |
| II | Công ty liên kết | |
| 1. | Công ty Cổ phần 36.55 | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Số 38, Ngách 25, Ngõ 358 Bùi Xương Trạch, Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Hoàn thiện công trình xây dựng; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng.- Vốn điều lệ đăng ký và thực góp: 30.000.000.000 đồng- Tỷ lệ nắm giữ của TCT36 tại công ty: 30% |
| 2. | Công ty cổ phần đầu tư 36 HOMES | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Số 6-8 Chùa Bộc, phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Hà Nội.- Ngành nghề kinh doanh chính: Dự án, hoạt động trong lĩnh vực xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật và dân dụng khác.- Vốn điều lệ: 500.000.000.000 đồng- Tỷ lệ nắm giữ của TCT36 tại công ty: 30%. |
| 3. | Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư 36 | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Hà Nội- Ngành nghề kinh doanh chính: Dự án, hoạt động trong lĩnh vực xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật và dân dụng khác.- Vốn điều lệ: 600.000.000.000 đồng- Tỷ lệ nắm giữ của TCT36 tại công ty: 30%. |
| III | Các đơn vị phụ thuộc – Chi nhánh TCT36 và Ban đầu tư | |
| 1. | Công ty 36.20 (Chi nhánh TCT36) | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Tổ dân số 1, Phường Tây Tựu, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.- Ngành nghề kinh doanh chính: Chuẩn bị mặt bằng; Khảo sát; Dò tìm; Xử lý bom mìn vật liệu nổ. |
| 2. | Công ty 36.30 (Chi nhánh TCT36) | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 3. | Công ty 36.32 (Chi nhánh TCT36) | <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân |



| | | |
|-----|------------------------------------|---|
| | | dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 4. | Công ty 36.63 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Phường Hà Huy Tập, Thành phố Vinh - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác. |
| 5. | Công ty 36.64 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 6. | Công ty 36.65 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 7. | Công ty 36.66 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội. - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 8. | Công ty 36.67 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội. - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 9. | Công ty 36.68 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 10. | Công ty 36.72 (Chi nhánh TCT36) | - Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 11. | Công ty 36.97 | - Địa chỉ: Tổ 6, Khu Chiến Thắng, Thị trấn Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Khai thác đá, cát sỏi, đất sét. |
| 12. | Chi nhánh Lào | - Địa chỉ: Thành phố Viêng - chă, Lào - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và |

| | | |
|-----|---------------|--|
| | | đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. |
| 13. | Công ty 36.62 | <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 26, phố Cầu Tiên, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội. - Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ. |
| 14. | Ban đầu tư | <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: Số 141 Hồ Đắc Di, Phường Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội. - Ngành nghề kinh doanh chính: Quản lý các dự án kinh doanh bất động sản; Quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu; Chủ sử dụng hoặc đi thuê. |



Công trình: Cao tốc Mỹ Thuận – Cần Thơ

Đơn vị thi công: Công ty 36.67



CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

RỦI RO VỀ KINH TẾ

Năm 2023, hệ quả xấu của đại dịch Covid-19 vẫn để lại những ảnh hưởng rất lớn trên toàn cầu. Tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới có những biến động nhanh và nhiều bất ổn; lạm phát cao buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Ở trong nước, thị trường chứng khoán không ổn định, giá vàng và kim loại quý tăng cao đột biến. Bên cạnh đó, thị trường bất động sản diễn biến khó lường, phân khúc chung cư tăng cao bất thường nhưng các phân khúc khác có chiều hướng giảm giá và tính thanh khoản thấp, lãi suất ngân hàng dù giảm nhưng siết chặt quy định cho vay đầu tư bất động sản... Những nguyên nhân đó đã tác động mạnh đến ngành thi công xây lắp và kinh doanh bất động sản của Tổng công ty (TCT), dẫn đến việc công tác triển khai bán hàng và thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn.

RỦI RO VỀ PHÁP LUẬT

Tổng công ty 36 hoạt động trong lĩnh vực xây dựng vì thế chịu tác động bởi các quy định pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Thương mại, Luật xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Thuế và Bảo hiểm xã hội... Ngoài ra, Tổng công ty 36 là công ty đại chúng quy mô lớn và đang giao dịch trên sàn Upcom, do đó Tổng công ty còn phải tuân thủ theo các quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật liên quan khác.

Hệ thống pháp luật ở Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và sửa đổi liên tục theo thực tế diễn biến và đặc điểm của từng ngành nghề, lĩnh vực. Vì vậy, rủi ro pháp lý trong thực tiễn quản lý và sản xuất sẽ xảy ra nếu TCT vận dụng không phù hợp và không kịp thời những điều chỉnh của luật, đặc biệt là các dự án cần cấp phép đầu tư mà TCT tham gia. Việc chủ động nghiên cứu, nắm bắt và áp dụng các quy định hiện hành để đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp sẽ giúp TCT hạn chế được những rủi ro này.

RỦI RO KINH DOANH

Tổng công ty 36-CTCP hiện đang hoạt động chủ yếu ở lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản, theo đó, Tổng công ty phải đối mặt với một số rủi ro đặc thù ngành như sau:

Rủi ro về thị trường: Đặc thù của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và kinh doanh bất động sản là nhu cầu vốn lớn, thời gian thi công các dự án, công trình thường kéo dài, nên chủ đầu tư phải duy trì hệ số nợ cao và thời gian chiếm dụng vốn vay dài. Như vậy, TCT36 trong vai trò là chủ đầu tư có thể phải đối mặt với rủi ro lãi suất và rủi ro thanh khoản. Những đặc thù của ngành có thể sẽ gây ra rủi ro giảm khả năng thanh toán và giảm lợi nhuận dự kiến của TCT36. Để giảm thiểu tác động của thị trường, công tác nghiên cứu đánh giá thị trường để đưa ra những đề xuất lựa chọn phân khúc thị trường, cơ cấu sản phẩm phù hợp được đặt làm trọng tâm ngay trong quá trình nghiên cứu phát triển dự án nhằm đảm bảo sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường hướng đến.

Rủi ro về vốn: Khả năng đảm bảo vốn tự có tối thiểu, các chỉ số tài chính hoặc các cam kết tài chính ở những dự án hạ tầng lớn có thể thay đổi. Mặc dù trong quá khứ TCT36 đáp ứng được những yêu cầu này nhưng trong tương lai TCT36 có thể gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo yêu cầu về vốn. Nếu không đáp ứng được các yêu cầu này,

khả năng thắng thầu sẽ thấp và có thể gây ảnh hưởng đến tài chính và kết quả hoạt động của TCT36. Trên thực tế, tại những thời điểm nhất định có thể xảy ra hiện tượng lượng tiền vào doanh nghiệp nhỏ hơn lượng tiền ra khỏi doanh nghiệp. Khi đó, tình trạng mất cân đối về dòng tiền sẽ xảy ra. Sự mất cân đối này tiềm ẩn một rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh. Do thiếu tiền, việc mua nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu... phục vụ cho sản xuất kinh doanh có thể bị dừng lại, dẫn đến ngừng sản xuất, kinh doanh; tiền lương của công nhân và các khoản vay (nếu có) không được trả đúng hạn ảnh hưởng lớn tới uy tín của doanh nghiệp.

Rủi ro về nguyên vật liệu: Đối với ngành xây dựng - xây lắp thì biến động giá nguyên vật liệu là một trong những rủi ro quan trọng nhất mà các nhà thầu xây dựng phải gánh chịu do chi phí nguyên vật liệu thường chiếm tỷ trọng lớn và mức giá thường nằm ngoài tầm kiểm soát của nhà thầu. Cụ thể:

- Giá nguyên vật liệu phụ thuộc vào địa điểm dự án - các địa điểm thực hiện dự án khác nhau thì giá nguyên vật liệu sẽ khác nhau. Việc xây dựng phải thực hiện tại địa điểm dự án, do đó Tổng công ty thường phải lựa chọn nhà cung cấp lân cận để tiết kiệm chi phí vận chuyển. Khi làm việc với các nhà cung cấp mới, Tổng công ty có thể được ít ưu đãi hơn so với các nhà cung cấp lâu năm. Điều này dẫn đến việc các dự án tại các địa bàn mới thường có mức lợi nhuận thấp hơn và mức rủi ro cao hơn.

- Nguyên vật liệu xây dựng chủ yếu là các hàng hóa thông dụng, thường có khối lượng lớn và cần nhiều tài nguyên để sản xuất. Điều này khiến cho việc sản xuất thường tập trung tại các địa phương có tài nguyên dồi dào hoặc gần cơ sở hạ tầng giao thông thuận lợi cho việc vận chuyển. Do đó, giá nguyên vật liệu xây dựng có chênh lệch giữa các vùng miền, phụ thuộc vào khoảng cách tới các nhà máy sản xuất và sự sẵn có của tài nguyên.

Nếu giá nguyên liệu đầu vào có sự tăng đột biến thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, chính vì vậy có thể làm cho số lượng lần quy mô các dự án đầu tư giảm xuống, gây ảnh hưởng đến doanh số của Tổng công ty về lâu dài. Vì vậy, đối với những dự án quy mô lớn và mới, có thời gian kéo dài, để hạn chế rủi ro, chủ động nguồn cung cấp và tránh độc quyền, Tổng công ty đã ký kết hợp đồng với nhiều nhà cung cấp, tùy theo thời điểm chọn nhà cung cấp có đơn giá thấp nhất để có lợi nhất cho Tổng công ty.

RỦI RO VỀ MÔI TRƯỜNG

Rủi ro môi trường là các mối đe dọa thực tế hoặc tiềm ẩn tác động lên môi trường sống của con người và xã hội thông qua nguồn nước thải, khí thải, chất thải, hoặc gây suy giảm tài nguyên... Nhận thấy tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã đưa ra những biện pháp thiết thực như đổi mới trang thiết bị, nâng cấp hệ thống xử lý chất thải tránh gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe của xã hội. Hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản với quỹ đất sạch, với mục tiêu mang lại một môi trường sống hiện đại, trong lành, gần gũi với môi trường thiên nhiên là điều mà Tổng công ty 36 hướng đến.

RỦI RO LÃI SUẤT

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, hầu như tất cả các doanh nghiệp đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay - chi phí sử dụng vốn - trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Khi lập kế hoạch

kinh doanh và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay đã được dự tính. Song, có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay dẫn đến những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư bị đảo lộn - một rủi ro lớn đã xảy ra và ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh. Lượng tiền vay càng lớn, tác động tiêu cực của rủi ro này càng nghiêm trọng và có thể dẫn đến tình trạng phá sản doanh nghiệp nếu nó tồn tại trong một thời kỳ dài. Cũng như các doanh nghiệp khác, trong quá trình hoạt động kinh doanh, TCT36 cũng thường xuyên sử dụng kênh huy động vốn truyền thống là tín dụng và chịu lãi suất sử dụng vốn vay. Do đó, chỉ cần một sự biến động nhỏ về lãi suất trong chiến lược điều hành chính sách tiền tệ của Nhà nước cũng có thể ảnh hưởng đến chi phí tài chính và lợi nhuận mà TCT36 đạt được.

Rủi ro về lãi suất đối với một doanh nghiệp xuất hiện khi chi phí trả lãi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận. Mức rủi ro về lãi suất là khác nhau giữa các ngành tùy theo cơ cấu nợ vay của các ngành đó. Mức lãi suất càng cao thì doanh nghiệp càng khó khăn trong việc huy động vốn đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của TCT36.

RỦI RO AN TOÀN LAO ĐỘNG

Tính chất đặc thù của ngành xây dựng yêu cầu người lao động phải làm việc trong các điều kiện ảnh hưởng bởi các yếu tố như: thời tiết, độ cao, máy móc thiết bị nặng, sử dụng nhiều nhân công, tiến độ thi công gấp... Đây là những nguyên nhân tiềm ẩn nhiều rủi ro về an toàn nếu không được quản lý và kiểm soát chặt chẽ.

Theo đó, Tổng công ty thường xuyên tổ chức huấn luyện, họp nhóm, đánh giá và kiểm tra công tác an toàn. Định kỳ tiến hành bảo trì, bảo dưỡng thiết bị máy móc thi công, thiết bị điện, phòng cháy chữa cháy và cung cấp đầy đủ trang bị an toàn kỹ thuật cho toàn bộ nhân sự. Các thiết bị xây dựng được tiếp tục đầu tư mới và kiểm soát chặt chẽ về mặt an toàn.

RỦI RO KHÁC

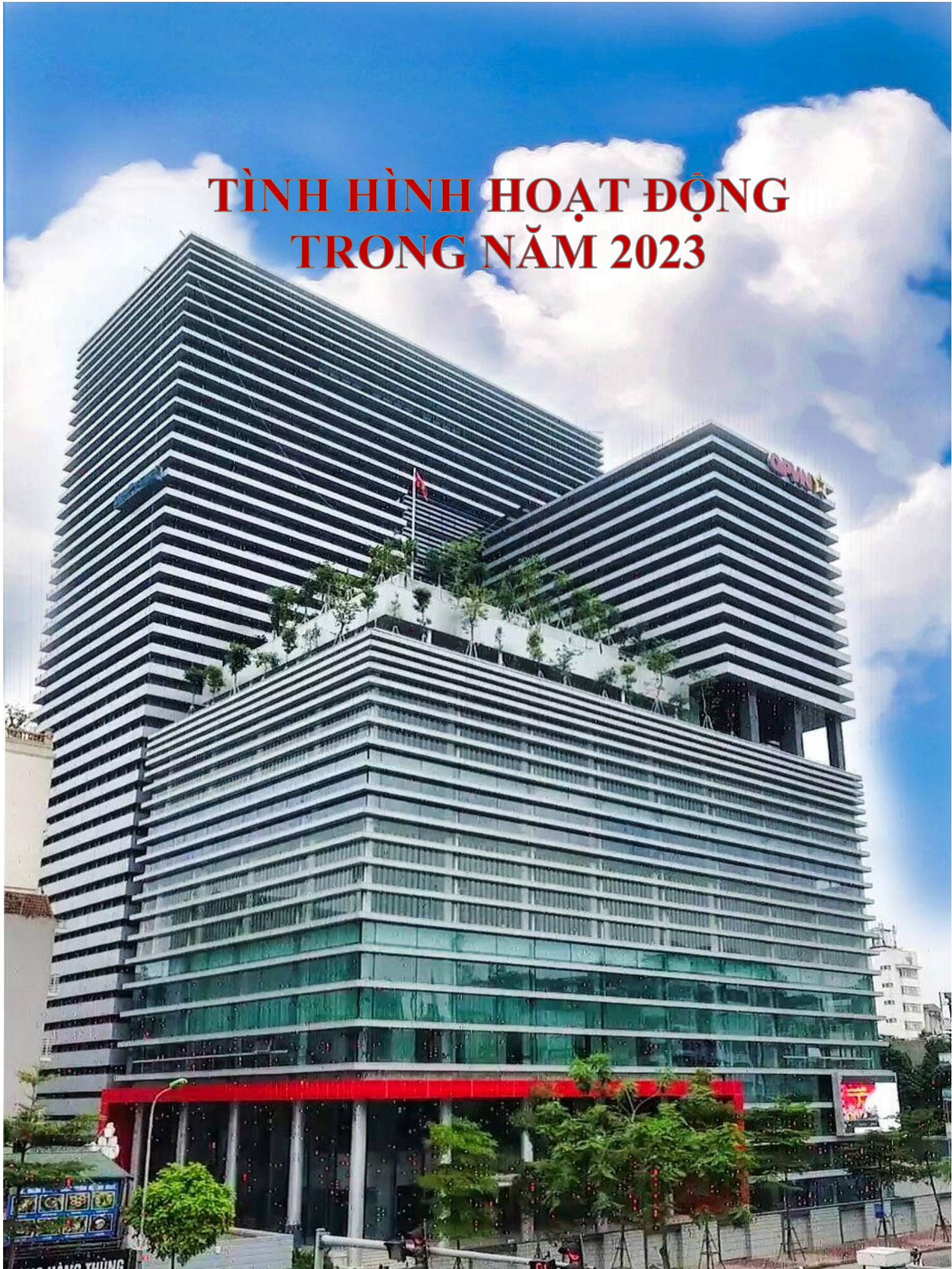
Các rủi ro khác như chiến tranh, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh... là những rủi ro bất khả kháng, mặc dù rất hiếm khi xảy ra, nhưng nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn về tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của TCT36. Đây là rủi ro không thể loại trừ nhưng có thể giảm thiểu. Vì vậy, Tổng công ty thường xuyên theo dõi, kiểm tra để đảm bảo tuân thủ nghiêm ngặt các quy định an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy. Đồng thời liên tục cập nhật tình hình thông tin về thời tiết, chính trị, xã hội để kịp thời có những biện pháp đề phòng hợp lý trước những nguy cơ thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh nhằm giảm thiểu tối đa tổn thất khi có rủi ro xảy ra.



TỔNG CÔNG TY 36 - CTCP

NO.36 CORPORATION

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023



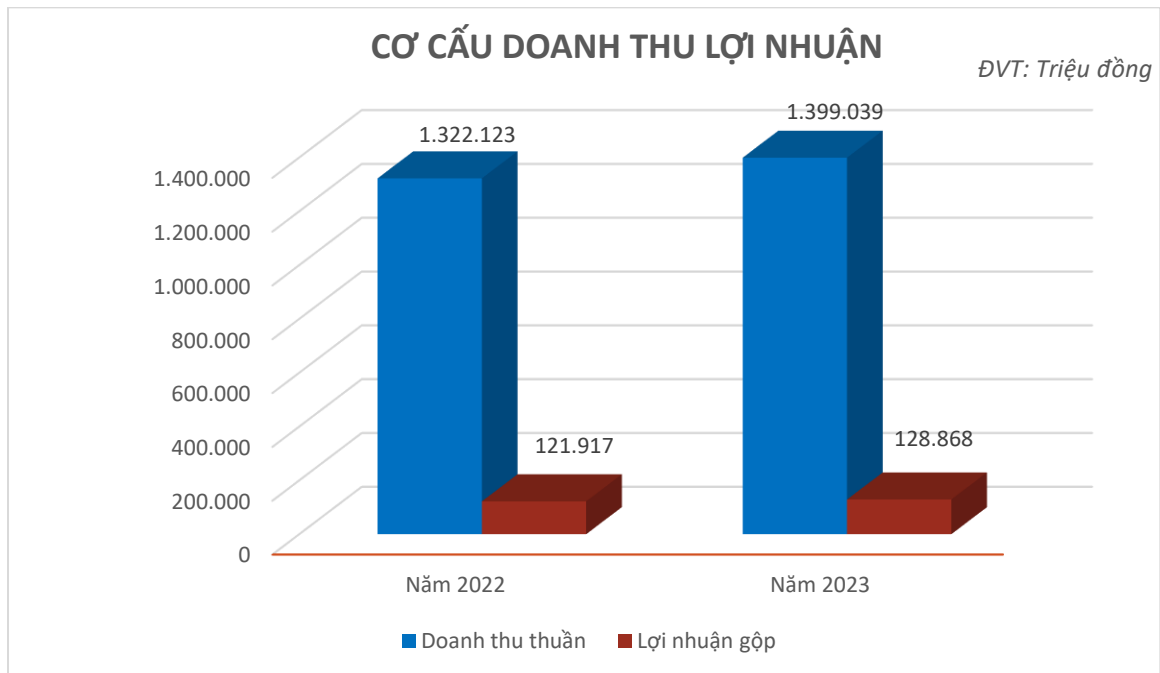
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Đơn vị: Triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----------------------------|-----------|-----------|
| Doanh thu thuần | 1.322.123 | 1.399.039 |
| Lợi nhuận gộp | 121.917 | 128.868 |
| Lợi nhuận trước thuế | 22.189 | 17.759 |
| Lợi nhuận sau thuế | 22.189 | 17.341 |
| Cổ tức | 1,96% | - |

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã được kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của TCT36)

Hết năm 2023, doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của toàn TCT36 đạt 1.399 tỷ đồng, tăng 5,8% so với cả năm 2022. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế đạt 17,34 tỷ đồng giảm 21,9% so với năm 2022.



**TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ****DANH SÁCH VÀ SƠ YẾU LÝ LỊCH CỦA BAN ĐIỀU HÀNH****1. Ông: Nguyễn Đăng Giáp – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Ngày sinh: 16/06/1954
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 92, Phạm Ngọc Thạch, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|---------------------|---|------------------------------------|
| 01/1972 - 02/1972 | Đoàn Huấn luyện 22, Quân khu 4 | Chiến sĩ |
| 03/1972 - 04/1972 | Trường đào tạo lái xe Quân khu 4 | Học viên |
| 05/1972 - 06/1975 | Binh trạm 14, Đoàn 559 | Chiến sỹ lái xe |
| 07/1975 - 12/1986 | C35, Đoàn 576 (Xavanakhet, Lào) | Làm nhiệm vụ quốc tế |
| 01/1987 - 04/1990 | Lữ đoàn 394, Binh đoàn 11 | Trợ lý vật tư xe máy |
| 05/1990 - 07/1992 | Trạm T02, Binh đoàn 11 | Trạm trưởng |
| 08/1992 - 08/2001 | Công ty 665, Binh đoàn 11 | Đội trưởng |
| 09/2001 - 09/2003 | Xí nghiệp 37, Công ty 665, Binh đoàn 11 | Phó Giám đốc |
| 10/2003 - 02/2006 | Xí nghiệp 36, Binh đoàn 11 | Giám đốc |
| 03/2006 - 08/2011 | Công ty 36, Binh đoàn 11 | Giám đốc |
| 09/2011 - 06/2016 | Tổng công ty 36/BQP | Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc |
| 07/2016 - 12/2017 | Tổng công ty 36-CTCP | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 01/2018 - 08/4/2021 | Tổng công ty 36-CTCP | Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc |
| 08/4/2021 - nay | Tổng công ty 36-CTCP | Chủ tịch HĐQT |

- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch Hội đồng quản trị Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay:
 - Đại diện sở hữu: Không
 - Cá nhân sở hữu: 17.886.131 cổ phần, chiếm tỷ lệ 17,24%/vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

| STT | Họ tên | Quan hệ với người khai | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|-----|-------------------|------------------------|------------------|-----------|
| 1 | Nguyễn Thị Thu An | Con gái | 13.145 | 0,01 |
| 2 | Nguyễn Thị Thu Hà | Con gái | 5.669 | 0,01 |
| 3 | Nguyễn Đăng Trung | Em trai | 3.439.362 | 3,32 |
| 4 | Nguyễn Đăng Thuận | Em trai | 13.905.932 | 13,40 |
| 5 | Nguyễn Đăng Hiếu | Em trai | 1.330.325 | 1,28 |
| 6 | Nguyễn Đăng Hùng | Em trai | 1.642.031 | 1,58 |
| 7 | Nguyễn Văn Hiền | Em trai | 2.833.324 | 2,73 |

- Các khoản nợ đối với TCT36: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Dùng 17.542.302 cổ phiếu G36 của cá nhân ông Nguyễn Đăng Giáp làm tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ vay vốn của Tổng công ty 36-CTCP tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hoàn Kiếm.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với TCT36: Không có



2. Ông: Nguyễn Đăng Thuận – Thành viên HĐQT/PTGD

- Ngày sinh: 06/11/1978
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 6, ngõ 102, Tổ 33, phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|-----------------------------|--------------------------------|
| 11/2002 - 08/2003 | Xí nghiệp 36, Binh đoàn 11 | Nhân viên kinh tế |
| 09/2003 - 12/2003 | Trường Quân sự Quân Khu III | Học viên |
| 01/2004 - 09/2006 | Xí nghiệp 36, Binh đoàn 11 | Trợ lý tài chính |
| 10/2006 - 09/2009 | Công ty 36, Binh đoàn 11 | Trợ lý phòng tài chính |
| 10/2009 - 09/2011 | Công ty 36, Binh đoàn 11 | Phó Giám đốc Xí nghiệp 63 |
| 10/2011 - 11/2011 | Tổng công ty 36/BQP | Phó Giám đốc Xí nghiệp 63 |
| 12/2011 - 05/2012 | Tổng công ty 36/BQP | Quyền Giám đốc Công ty 36.70 |
| 06/2012 - 02/2013 | Tổng công ty 36/BQP | Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp |
| 03/2013 - 06/2016 | Tổng công ty 36/BQP | Phó Tổng giám đốc kiêm Giám |

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|---------------|----------------------|---|
| 07/2016 - nay | Tổng công ty 36-CTCP | đốc 36.67 (Chi nhánh TCT36) Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty 36.67 (Chi nhánh TCT36) |

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm PTGD Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty 36.67 (Chi nhánh Tổng công ty 36-CTCP)
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay: 13.905.932 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,40%/vốn điều lệ.
- Đại diện sở hữu: 13.905.932 cổ phần, chiếm tỷ lệ 13,40%/vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

| STT | Họ tên | Quan hệ với người khai | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|-----|-------------------|------------------------|------------------|-----------|
| 1 | Nguyễn Đăng Giáp | Anh trai | 17.886.131 | 17,24 |
| 2 | Nguyễn Đăng Trung | Anh trai | 3.439.362 | 3,32 |
| 3 | Nguyễn Đăng Hiếu | Anh trai | 1.330.325 | 1,28 |
| 4 | Nguyễn Đăng Hùng | Anh trai | 1.642.031 | 1,58 |
| 5 | Nguyễn Văn Hiền | Anh trai | 2.833.324 | 2,73 |

- Các khoản nợ đối với TCT36: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với TCT36: Không có



3. Ông: Trần Thái Bình – Thành viên HĐQT/PTGD

- Ngày sinh: 21/01/1976
- Nơi sinh: Thái Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Phòng B404 Tòa nhà Đa năng số 7 Trần Phú, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|------------------------------------|----------------------|
| 09/2002 - 08/2009 | CTCP xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh | Chủ nhiệm công trình |

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|--|--|
| 09/2009 - 11/2013 | CTCP Bạch Đằng 10 | Đội trưởng đội xây dựng |
| 12/2013 - 11/2016 | CTCP đầu tư xây dựng bất động sản Lanmak | Đội trưởng đội xây dựng |
| 01/2017 - 12/2017 | CTCP xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh | Đội trưởng, Phó giám đốc xí nghiệp xây dựng số 4 |
| 01/2018 - 12/2020 | Công ty CP đầu tư và xây dựng UDIC | Phó giám đốc |
| 03/2022 - 04/2023 | Tổng công ty 36-CTCP | Phó Tổng giám đốc |
| 07/4/2023 - nay | Tổng công ty 36-CTCP | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc |

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với TCT36: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với TCT36: Không có



4. Ông: **Bùi Quang Bát - Tổng giám đốc**

- Ngày sinh: 09/6/1976
- Nơi sinh: Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Tổ 19 Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|---|--------------------|
| 08/2000 - 10/2003 | Công ty xây lắp 665/ Binh đoàn 11 | Nhân viên kỹ thuật |
| 11/2003 - 06/2006 | Xí nghiệp XDCT 36/ Binh đoàn 11 | Nhân viên kỹ thuật |
| 07/2006 - 12/2008 | Công ty đầu tư xây lắp và thương mại 36/ Binh đoàn 11 | Nhân viên kỹ thuật |
| 01/2009 - 08/2011 | Công ty đầu tư xây lắp và thương mại 36/ | Giám đốc xí nghiệp |

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|--|------------------------|
| | Binh đoàn 11 | |
| 09/2011 - 04/2016 | Tổng công ty 36/ BQP | Giám đốc Công ty 36.30 |
| 05/2016 - 01/2023 | Công ty BOT Quốc lộ 6 Hòa Lạc – Hòa Bình | Giám đốc |
| 02/2023 - nay | Tổng công ty 36-CTCP | Tổng giám đốc |

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay:
 - Đại diện sở hữu: Không
 - Cá nhân sở hữu: 41.958 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,04%/vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với TCT36: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với TCT36: Không có



5. Ông: Võ Đặng Sơn – Phó Tổng giám đốc

- Ngày sinh: 02/7/1973
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 95E, tổ 6, phường Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ xây dựng đường ô tô và đường thành phố
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|---------------------|--|--------------------------|
| 09/1990 - 7/1995 | Trường ĐH Giao Thông Vận Tải Hà Nội | Sinh viên |
| 08/1995 - 10/2010 | Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 1 Hà Nội | Giám đốc điều hành Dự án |
| 11/2010 - 6/2020 | Công ty Cổ phần Thành Quang Hà Nội | Phó Tổng giám đốc |
| 07/2020 - 14/4/2021 | Tổng công ty 36-CTCP | Phó Tổng giám đốc |
| 14/4/2021 - 01/2023 | Tổng công ty 36-CTCP | Tổng giám đốc |
| 02/2023 - nay | Tổng công ty 36-CTCP | Phó Tổng giám đốc |

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay: Không
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với TCT36: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với TCT36: Không có

**6. Ông: Nguyễn Đăng Trung – Phó Tổng giám đốc**

- Ngày sinh: 06/06/1970
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: P101- H3A Thanh Xuân, Nam Thanh Xuân, Hà Nội
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|-------------------|--|--|
| 10/1991 - 03/2000 | Đội 18, Công ty 665 | Nhân viên kinh tế |
| 04/2000 - 07/2004 | Đội 18, Công ty 665 | Nhân viên kinh tế |
| 08/2004 - 09/2007 | Xí nghiệp 36, Binh đoàn 11 | Đội phó |
| 10/2007 - 09/2009 | Xí nghiệp 63, Công ty 36, Binh đoàn 11 | Phó Giám đốc |
| 10/2009 - 08/2011 | Công ty 36, Binh đoàn 11 | Trưởng phòng Dự án Đấu thầu |
| 2011 - 06/2016 | Tổng công ty 36/BQP | Trưởng phòng Dự án Đấu thầu kiêm Giám đốc Công ty 36.66 (Chi nhánh TCT36) |
| 07/2016 - 04/2021 | Tổng công ty 36-CTCP | Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty 36.66 (Chi nhánh TCT36) |
| 04/2021 - nay | Tổng công ty 36-CTCP | Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Công ty 36.66 (Chi nhánh TCT36) |

- Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty 36.66 (Chi nhánh Tổng công ty 36-CTCP)

- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay:
 - Đại diện sở hữu: Không
 - Cá nhân sở hữu: 3.439.362 cổ phần, chiếm tỷ lệ 3,32%/vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

| STT | Họ tên | Quan hệ với người khai | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|-----|-------------------|------------------------|------------------|-----------|
| 1 | Nguyễn Đăng Giáp | Anh trai | 17.886.131 | 17,24 |
| 2 | Nguyễn Đăng Thuận | Em trai | 13.905.932 | 13,40 |
| 3 | Nguyễn Đăng Hiếu | Em trai | 1.330.325 | 1,28 |
| 4 | Nguyễn Đăng Hùng | Anh trai | 1.642.031 | 1,58 |
| 5 | Nguyễn Văn Hiền | Anh trai | 2.833.324 | 2,73 |

- Các khoản nợ đối với TCT3: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn với TCT36: Không có

7. Ông: Nguyễn Tuấn Anh – Kế toán trưởng



- Ngày sinh: 01/02/1979
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 94 đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kế toán
- Quá trình công tác:

| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|------------------|--|--------------------------------|
| 05/2005-01/2006 | Đội 18, Xí nghiệp XDCT 36, Binh đoàn 11/TCHC | Nhân viên kinh tế |
| 02/2006-03/2007 | Đội 2, Xí nghiệp XDCT 36, Binh đoàn 11/TCHC | Phụ trách tài chính |
| 04/2007-07/2011 | Đội 2, Công ty ĐT XL&TM 36, Binh đoàn 11/BQP | Phụ trách tài chính |
| 08/2011-06/2016 | Công ty 36.64, Tổng công ty 36/BQP | Trưởng phòng tài chính kế toán |
| 07/2016- 12/2016 | Tổng công ty 36-CTCP. | Thành viên Ban kiểm soát |

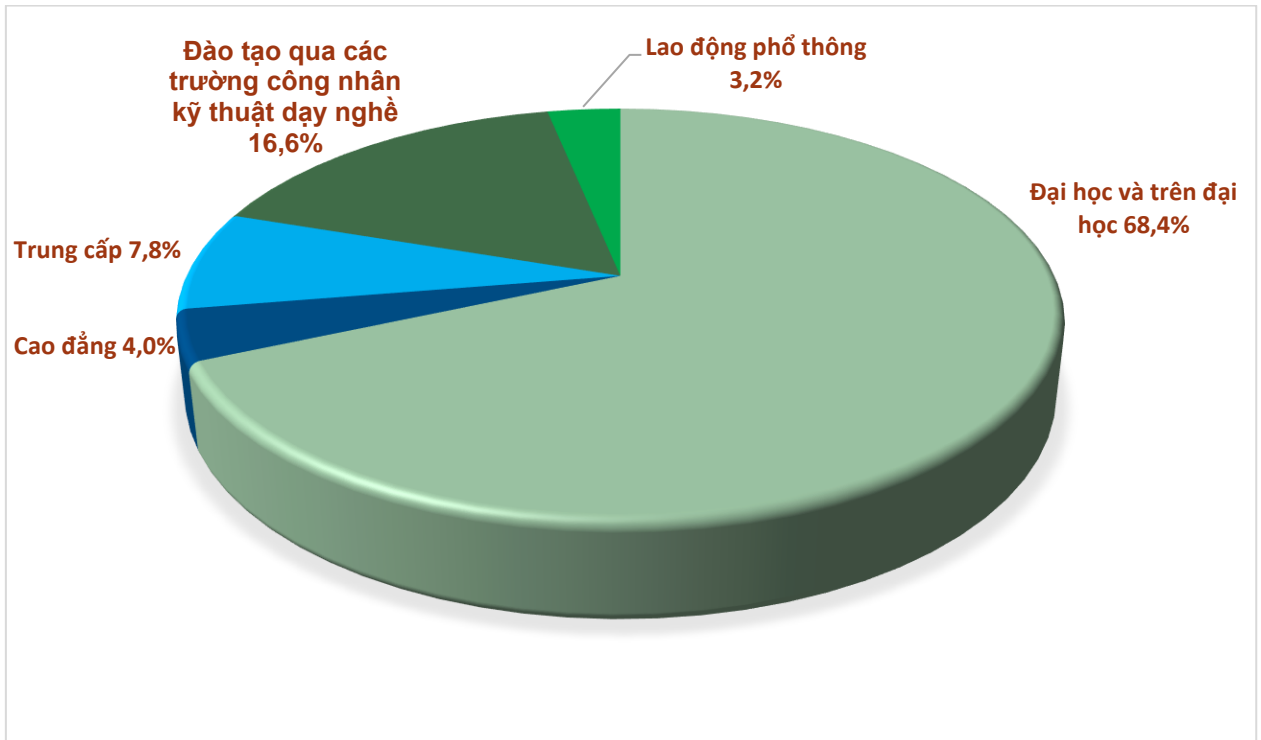


| Thời gian | Đơn vị công tác | Chức vụ |
|------------------|--|-----------------------------|
| 01/2017- 06/2020 | Ban QLDA đầu tư bất động sản - Tổng công ty 36-CTCP | Phụ trách tài chính |
| 07/2020-10/2022 | Tổng công ty 36-CTCP | Phó phòng tài chính kế toán |
| 11/2022-nay | Tổng công ty 36-CTCP | Kế toán trưởng |

- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng tài chính Tổng công ty 36-CTCP
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Số cổ phần đang nắm giữ tại thời điểm hiện nay:
 - Đại diện sở hữu: Không
 - Cá nhân sở hữu: 11.827 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,011%/vốn điều lệ.
- Số cổ phần nắm giữ tại thời điểm hiện nay của những người có liên quan:

| STT | Họ tên | Quan hệ với người khai | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|------------|--------------------|-------------------------------|-------------------------|------------------|
| 1 | Vũ Thị Thanh Huyền | Vợ | 6.599 | 0,0064 |

- Các khoản nợ đối với TCT36: Không có
- Lợi ích liên quan đối tới tổ chức phát hành: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Quyền lợi mâu thuẫn TCT36: Không có

TÌNH HÌNH NHÂN SỰ VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG**Số liệu thống kê nhân sự****Tổng số lao động chính thức đến hết ngày 31/12/2023:****421 người**



VỀ CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG

Chính sách tiền lương

Chính sách lương và phân phối thu nhập của TCT36 đảm bảo hợp lý, dân chủ, công khai, đúng quy định của pháp luật.

TCT36 trả lương tuân thủ theo nguyên tắc phân phối theo lao động. Người lao động được hưởng chế độ đãi ngộ đúng với năng lực, vị trí công việc và đóng góp đối với TCT36. Chế độ lương của TCT36 được quy định để đảm bảo độ giãn cách giữa các cấp bậc, chức vụ và vị trí làm việc trong TCT36. Quan điểm của Ban lãnh đạo là trả lương và phân phối thu nhập phải thật sự là động lực khuyến khích, động viên người lao động không ngừng phấn đấu tăng năng suất lao động, chất lượng công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

TCT36 cũng gắn chính sách tiền lương với chính sách tinh giản lao động, từng bước thay đổi cơ cấu, nâng cao chất lượng lao động. TCT36 có chính sách đãi ngộ khuyến khích đối với lao động có trình độ công nghệ kỹ thuật cao và trình độ quản lý giỏi.

Quỹ tiền lương sau khi trích lập các quỹ theo quy định của TCT36 phù hợp với quy định của Nhà nước được phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc trong TCT36. Không dùng quỹ tiền lương để sử dụng vào các mục đích khác.

Chính sách tiền thưởng

Nguồn tiền thưởng của TCT36 trích từ nguồn lợi nhuận phân phối hàng năm.

Hình thức khen thưởng: Tùy thuộc vào tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh TCT36 có thể thưởng theo định kỳ như quý, 06 tháng, cả năm; thưởng danh hiệu thi đua; thưởng nhân dịp lễ, tết; thưởng thành tích đột xuất, xuất sắc... cho những tập thể, cá nhân người lao động trong TCT36 làm việc có năng suất, chất lượng cao, có thành tích đột xuất, xuất sắc trong sản xuất kinh doanh (SXKD) và thưởng cho tập thể, cá nhân khác có đóng góp thành tích cho đơn vị hoàn thành kế hoạch SXKD.

Chính sách đào tạo

Đối với lao động tuyển mới: Để có thể nắm bắt nhanh, tiếp cận ngay với công việc, TCT36 giao các phòng ban, các đơn vị trực thuộc có lao động tuyển mới cử cán bộ có trình độ kèm cặp, hướng dẫn,... tại địa điểm làm việc.

Đào tạo nâng cao tay nghề: Để sử dụng tối đa nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng lao động, hiệu quả công việc, phòng Tổ chức lao động phối hợp với các Phòng, ban Cơ quan, đơn vị thường xuyên thực hiện công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Dự án 6-8 Chùa Bộc: Khu nhà ở cao tầng, kết hợp dịch vụ thương mại, khách sạn Hanoi Orchard Park

Dự án đã được được Sở Quy hoạch - Kiến trúc cấp Giấy phép quy hoạch số 7946/GPQH ngày 16/11/2017 và có các Văn bản số 6477/QHKT-TMB(KHTH) ngày 08/11/2019, số 631/QHKT-KHTH ngày 18/02/2021 chấp thuận bản vẽ Tổng mặt bằng, phương án kiến trúc các hạng mục công trình của Dự án tại khu đất số 6-8 phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa với chức năng hỗn hợp (văn phòng, khách sạn, thương mại dịch vụ, nhà trẻ, sinh hoạt cộng đồng và nhà ở), quy mô dân số 1000 người; bao gồm các Công trình dịch vụ thương mại, nhà ở; Công trình dịch vụ thương mại, văn phòng, khách sạn và công trình kỹ thuật phụ trợ khác.

Tuy nhiên, dự án đến nay vẫn chưa thể triển khai thực hiện do quy định tại Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ, mặc dù các năm gần đây quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tại khu đất thực hiện Dự án đều được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt là đất ở đô thị. Hiện nay Chính phủ đang báo cáo Quốc hội có giải pháp tháo gỡ vướng mắc về pháp lý cho các Dự án nhà ở thương mại như Dự án 6-8 Chùa Bộc. Khi Quốc hội và Chính phủ chính thức có giải pháp thì Tổng công ty 36 sẽ tập trung mọi nguồn lực triển khai Dự án trong thời gian sớm nhất.

Dự án Sapa: Dự án Khu nhà ở Thương mại tại lô đất LK 17, LK 18, LK 19, LK 24 đường T3, T8, T10, T11 Khu tái định cư và sắp xếp dân cư Tây Bắc

Đến thời điểm hiện tại Dự án đã đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai, đã 83/97 khách hàng đặt mua sản phẩm tại Dự án.

Dự án Quán Hành: Dự án Khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở thị trấn Quán Hành

- Đã có sổ đỏ 32 căn nhà ở thấp tầng và khu TMDV.
- Đã phối hợp với đơn vị phân phối làm marketing triển khai công tác bán hàng các căn nhà ở thấp tầng.

Dự án Bắc Hà: Dự án Nhà ở khu vực trường Mầm non thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai

- Dự án đã hoàn thành các thủ tục pháp lý, đã hoàn thành công tác thi công xây dựng vào tháng 6/2023, đã phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành vào tháng 12/2023.
- Đã có sổ đỏ cho 28 lô đất thuộc dự án, tính đến tháng 3/2024 đã ký hợp đồng mua bán được 13/28 căn hộ.
- Kế hoạch năm 2024: Hoàn thành công tác bán hàng, cấp sổ đỏ cho người mua.

Dự án Đông Triều: Dự án Khu dân cư (phía Bắc khu dân cư Vĩnh Thông) tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều

- Tình hình triển khai thi công: Hoàn thành thi công khu nhà ở thấp tầng và hạ tầng kỹ thuật. Đã hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng ngày 16/2/2024.



- Kế hoạch năm 2024: Dự án đã đủ điều kiện chuyển nhượng, đã có 48/48 khách hàng đặt mua sản phẩm tại dự án và đang đẩy nhanh công tác ký Hợp đồng chuyển nhượng, bàn giao trong Quý II/2024.

Dự án Đông Thịnh: Dự án Khu dân cư thôn Đà Ninh, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Tình hình triển khai các thủ tục pháp lý: Dự án đang triển khai GPMB, UBND huyện đã ký Quyết định 3980/QĐ-UBND ngày 13/12/2023 phê duyệt phương án, dự toán bồi thường đợt 1 (diện tích đất thu hồi: 9.641,3 m² đất lúa). Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ đợt 1: 1.754.258.000 đồng, dự kiến trong tháng 4/2024 Hội đồng GPMB sẽ chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đợt 1. Đồng thời, đang phối hợp với UBND xã Đông Thịnh, Sở TNMT lập trích đo, hồ sơ đền bù đợt 2; Điều chỉnh quy hoạch 1/500, phương án di dời đường điện trung thế.

- Kế hoạch năm 2024: Thực hiện công tác GPMB; Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý và triển khai công tác thiết kế, công tác thi công xây dựng hạ tầng kỹ thuật và công trình xã hội.

Dự án Khu dân cư trung tâm xã Đông Tân (nay là phường Đông Tân), thành phố Thanh Hóa

- Dự án đã được UBND tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 22/01/2024 chấp thuận nhà đầu tư liên danh với Tổng vốn đầu tư dự án khoảng 1.870,92 tỷ đồng, trong đó TCT 36 góp 30% vốn.

- Kế hoạch năm 2024: Bồi thường giải phóng mặt bằng, hoàn thiện các thủ tục giao đất, chuẩn bị đầu tư xây dựng dự án và dự kiến hoàn thành bàn giao dự án đưa vào sử dụng trong Quý III, IV/2028.

**CẬP NHẬT TIẾN ĐỘ, BỔ SUNG CÁC DỰ ÁN MỚI**

| TT | Tên công trình | Giá trị hợp đồng + PLHD | Tiến độ hoàn thành | Tiến độ thay đổi |
|-----------|---|--------------------------------|---------------------------|-------------------------|
| 1 | Gói thầu 18.XL: Xây dựng nền, mặt đường và các công trình trên tuyến số 1 đoạn Km4+100 – Km8+799,03 Dự án: Đường trục chính trung tâm nối Quốc lộ 1 đoạn tránh thị xã Kỳ Anh đến cụm cảng nước sâu Vũng Áng - Sơn Dương, tỉnh Hà Tĩnh | 100.087.178 | HT: 2025 | |
| 2 | Gói thầu XL01: Thi công xây dựng đoạn Km625+000-KM655+285,04 (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án thành phần đoạn Bùng - Vạn Ninh | 606.624.770 | HT: 10/2025 | |
| 3 | Gói thầu số 20/2023/XL: Thi công xây lắp cụm công trình đầu mối; đường thi công kết hợp quản lý vận hành, dự án hồ Cao Ngồi, tỉnh Tuyên Quang | 113.900.000 | HT: 10/2025 | |
| 4 | Gói thầu số 01: Toàn bộ phần xây lắp + Chi phí hạng mục chung hạng mục: Cầu trên Quốc lộ 48 Qua kênh thông hồ và đường,... | 48.120.286 | 31/12/2023 | Quý II/2024 |
| 5 | Cung cấp vật tư còn lại và thi công xây lắp Dự án Phát triển mạng cấp 1 tuyến Nguyễn Cửu Phú | 262.501.284 | 2022 | 30/6/2024 |
| 6 | Gói thầu số 09: Thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị Dự án: KT01-2021 | 69.778.357 | 7/2024 | |
| 7 | Gói thầu xây dựng Bệnh viện Bạch Mai - Số 01 (Ký hiệu XDBM-01) Dự án Đầu tư xây dựng mới cơ sở 2 của Bệnh viện Bạch Mai | 1.288.543.800 | 30/9/2020 | Dự kiến 2024 |
| 8 | Cung cấp và lắp đặt hệ thống thang máy cho công trình (TB-07) - Giai đoạn 2 thuộc Dự án ĐTXD Trụ sở Bộ Ngoại giao | 38.516.450 | 31/12/2023 | 31/12/2024 |
| 9 | Gói thầu số 26- XL/2020/K1: Thi công xây dựng phân thân, phân cơ điện, cung cấp lắp đặt thiết bị công trình hạng mục Nhà khám và điều trị kỹ thuật cao và các hạng mục phụ trợ Dự án: Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện K cơ sở I, II | 135.768.085 | 15/01/2023 | 2024 |



| | | | | |
|----|--|---------------|------------|---------------|
| 10 | Gói thầu XD02 “Thi công xây dựng công trình và các công việc khác” Dự án “Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1” | 421.874.295 | 30/9/2025 | |
| 11 | Gói thầu TB01: “Cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình” - Sân bay Long Thành | 168.730.911 | 9/2025 | |
| 12 | Gói thầu XL-03: Xây dựng đoạn tuyến Km120+500-Km130+337 thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, giai đoạn 1 | 458.202.735 | 01/02/2023 | 2024 |
| 13 | Gói thầu khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và thi công xây dựng hạ tầng (PMU-CW-01) Dự án Xây dựng Trường Đại học khoa học và Công nghệ Hà Nội | 179.763.105 | 15/4/2023 | Chưa xác định |
| 14 | Gói thầu khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và thi công xây dựng công trình (PMU-CW-02) Dự án XD Trường Đại học khoa học và CN Hà Nội | 1.818.611.922 | 29/3/2023 | Chưa xác định |
| 15 | Gói thầu số 05: Thi công xây dựng khu tưới xã Tân Linh thuộc Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật vùng sản xuất chè tập trung an toàn, chất lượng cao tỉnh Thái Nguyên | 27.825.459 | 26/4/2023 | 2024 |
| 16 | Gói thầu xây lắp: Thi công xây dựng toàn tuyến (bao gồm khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công) Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 | 1.422.678.652 | 10/2025 | |
| 17 | Trung tâm dữ liệu tại Trường ĐT &PT NNL Ngân hàng Vietinbank | 25.114.154 | 22/5/2022 | 5/2024 |
| 18 | Thi công xây dựng nhà ở thấp tầng và hạ tầng kỹ thuật (không bao gồm cung cấp thiết bị và trạm biến áp) thuộc Dự án khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở tại thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An | 96.586.407 | 2024 | |
| 19 | Thi công thô, hoàn thiện ngoài nhà và hạ tầng cảnh quan Dự án Khu nhà ở Thương mại tại lô đất LK 17, LK 18, LK 19, LK 24 đường T3, T8, T10, T11 Khu tái định cư và sắp xếp dân cư Tây thị xã Sa Pa - Lào Cai | 188.745.053 | 12/2024 | |

**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH***Đơn vị tính: Triệu đồng*

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|---|-----------|-----------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 4.839.647 | 4.657.607 |
| 2 | Doanh thu thuần | 1.322.123 | 1.399.039 |
| 3 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 22.032 | 15.782 |
| 4 | Lợi nhuận khác | 157 | 1.977 |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 22.189 | 17.759 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 22.189 | 17.341 |
| 7 | Tỷ lệ trả cổ tức | 1,96% | - |

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2022 | Năm 2023 |
|-----|---|-------------|----------|----------|
| 1 | Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| | Khả năng thanh toán ngắn hạn | Lần | 1,07 | 1,11 |
| | Khả năng thanh toán nhanh | Lần | 0,74 | 0,66 |
| 2 | Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| | Hệ số nợ/Tổng tài sản | % | 77,37 | 76,64 |
| | Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 341,90 | 328,06 |
| 3 | Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| | Vòng quay hàng tồn kho | Vòng | 1,61 | 1,35 |
| | Vòng quay tổng tài sản | Vòng | 0,27 | 0,29 |
| 4 | Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| | Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 1,68 | 1,24 |
| | Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân | % | 2,04 | 1,59 |
| | Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân | % | 0,45 | 0,37 |
| | Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | % | 1,67 | 1,13 |

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2022 và năm 2023 của TCT36)

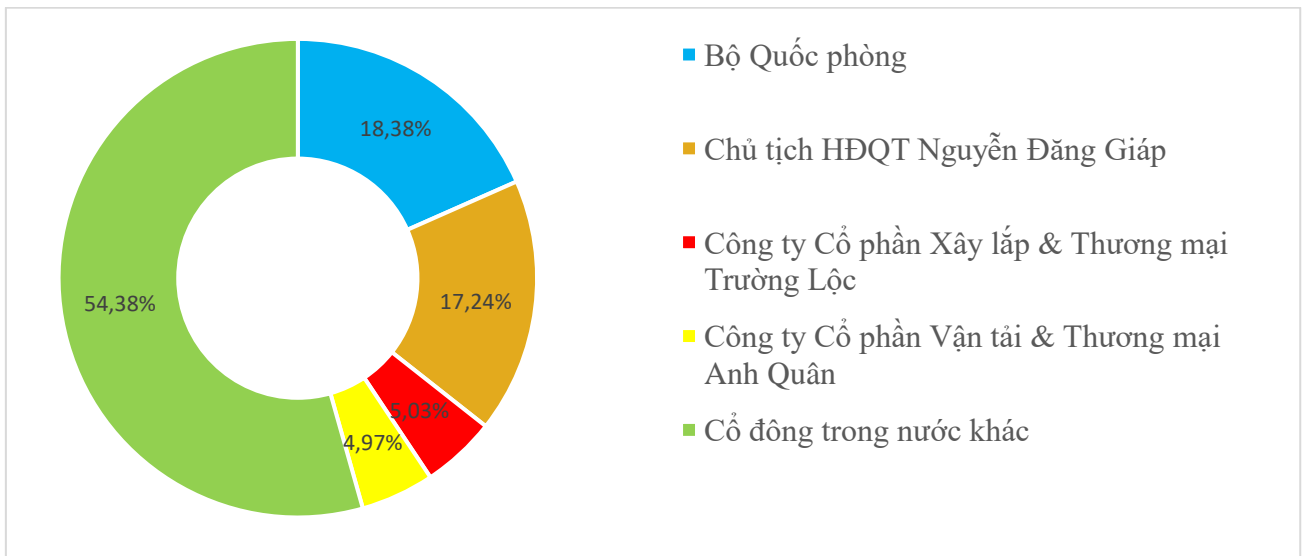
**THÔNG TIN CỔ PHIẾU NĂM 2023**

- Mã cổ phiếu: **G36**
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành 103.745.067 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 103.745.067 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 103.745.067 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- Các chứng khoán khác: Không có

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG NĂM 2023

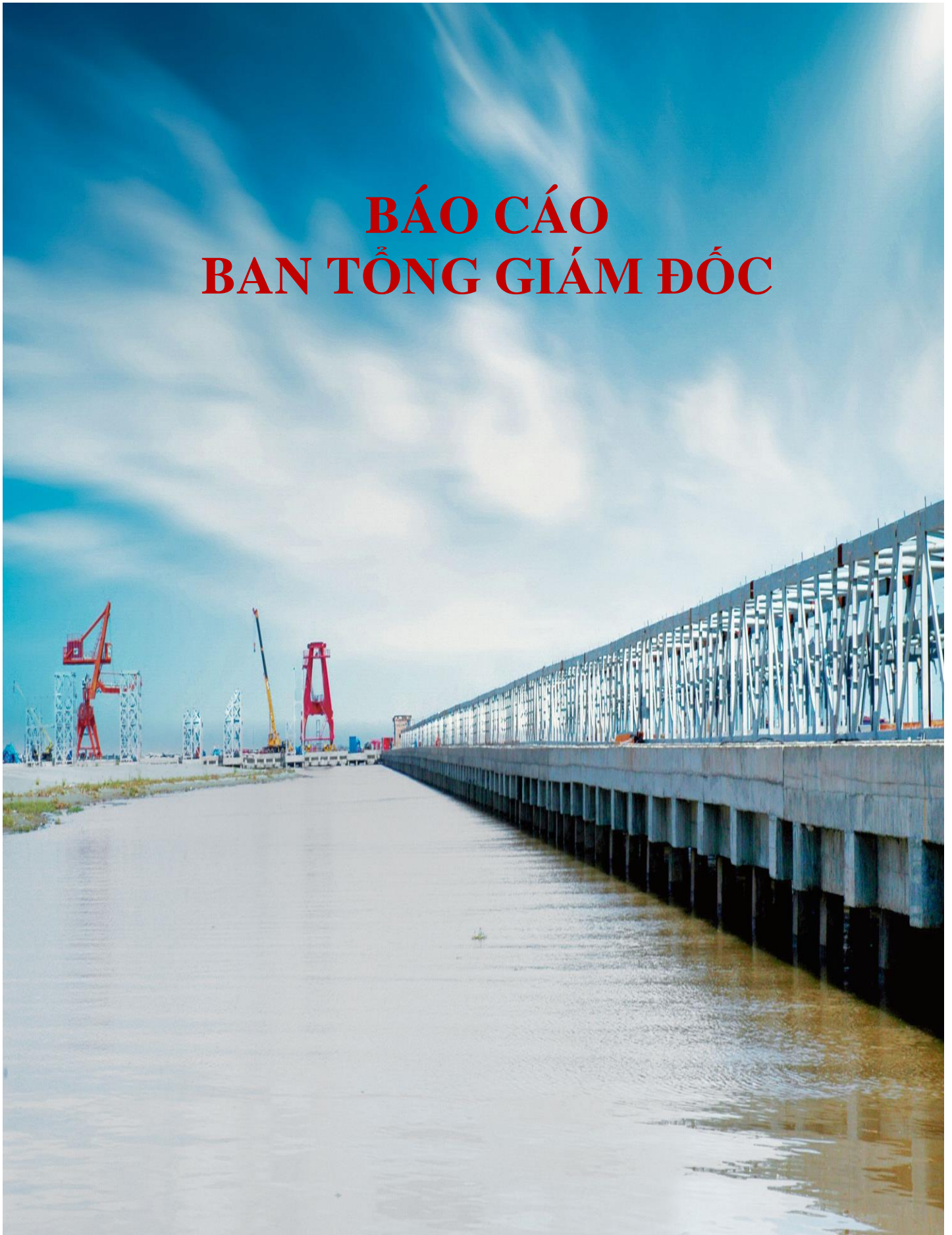
| STT | Cổ đông | Số cổ phiếu | Tỷ lệ sở hữu/VĐL |
|-----|---|--------------------|------------------|
| 1 | Bộ Quốc phòng | 19.065.932 | 18,38% |
| 2 | Chủ tịch HĐQT Nguyễn Đăng Giáp | 17.886.131 | 17,24% |
| 3 | Công ty Cổ phần Xây lắp & Thương mại Trường Lộc | 5.215.757 | 5,03% |
| 4 | Công ty Cổ phần Vận tải & Thương mại Anh Quân | 5.155.786 | 4,97% |
| 5 | Cổ đông trong nước khác | 56.421.461 | 54,38% |
| | Tổng cộng: | 103.745.067 | 100% |

(Nguồn: Theo danh sách chốt cổ đông của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam)





BÁO CÁO BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



**KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

Năm 2023, Tổng công ty (TCT) triển khai thực hiện nhiệm vụ trong điều kiện thị trường việc làm cạnh tranh gay gắt; địa bàn hoạt động rộng, phân tán; một số đơn vị thành viên thiếu việc làm cục bộ. Công tác quản lý, điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) tại một số dự án, công trình gặp vướng mắc: cán bộ chỉ huy trưởng và cán bộ kỹ thuật còn thiếu; nguồn vật liệu đắp nền cho các dự án đường cao tốc còn khó khăn...; việc hoàn thiện thủ tục pháp lý của một số dự án đầu tư kinh doanh bất động sản đang triển khai chuyển biến chậm do thay đổi cơ chế, chính sách. Trước tình hình đó, dưới sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Tổng công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ năm 2023 với kết quả cụ thể như sau:

Một số chỉ tiêu cơ bản:

| STT | Các chỉ tiêu chủ yếu | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2023 | Thực hiện năm 2023 | Tỷ lệ hoàn thành (%) |
|-----|----------------------|-------------|-------------------|--------------------|----------------------|
| 1 | Giá trị sản lượng | Tỷ đồng | 2.304,427 | 1.541,133 | 66,88% |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 1.868,182 | 1.408,806 | 75,41% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 10,647 | 17,759 | 166,80% |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 8,647 | 17,341 | 200,54% |
| 5 | Vốn điều lệ | Tỷ đồng | 1.017,566 | 1.037,451 | 102,0% |
| 6 | Lao động bình quân | Người | 650 | 440 | 67,69% |
| 7 | Bình quân thu nhập | Tr.đ/ng/th | 12,540 | 10,898 | 86,91% |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã kiểm toán của TCT36)



KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỘT SỐ MẶT CÔNG TÁC CHÍNH

Công tác tiếp thị và đấu thầu

Năm 2023 mặc dù có nhiều khó khăn về nền kinh tế nói chung và thị trường xây dựng nói riêng nhưng TCT đã khắc phục các khó khăn tập trung công tác tiếp thị đấu thầu để đảm bảo một phần việc làm trong năm 2023, gói đầu sang năm 2024 và các năm tiếp theo; hồ sơ dự thầu đảm bảo chất lượng kỹ thuật với đơn giá cạnh tranh.

Công tác kế hoạch

- Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch SXKD năm 2024 và giao chỉ tiêu cho các đơn vị thành viên. Chỉ đạo có hiệu quả việc triển khai thực hiện kế hoạch và đơn đốc kiểm tra, giám sát, có trọng tâm, đặc biệt là các công trình có giá trị lớn, công trình trọng điểm quốc gia có yêu cầu gấp về tiến độ để bàn giao đưa vào sử dụng. Duy trì nghiêm chế độ giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng, tổ chức các cuộc họp theo đề nghị của các đơn vị để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của đơn vị nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công. Theo dõi và quản lý chặt chẽ các hợp đồng kinh tế A-B, công tác quản lý khoán nội bộ được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đảm bảo mức thu nộp theo đúng quy định của TCT.

- Trong năm 2023, TCT đã trúng thầu và ký được 03 hợp đồng kinh tế A-B với tổng giá trị: **588,66 tỷ** đồng đảm bảo một phần việc làm trong năm 2023 và năm tiếp theo, cụ thể: Gói thầu XD02 “Thi công xây dựng công trình và các công việc khác” thuộc dự án “Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1” (421,87 tỷ); Gói thầu số 20: Thi công xây lắp cụm công trình đầu mối; đường thi công kết hợp quản lý vận hành, dự án hồ Cao Ngõi, tỉnh Tuyên Quang (113,90 tỷ), Gói thầu: Thi công xây dựng và cung cấp, lắp đặt thiết bị Dự án: Trung tâm Vì sự phát triển Phụ nữ Khu vực đồng bằng Bắc Bộ (52,88 tỷ). Trong tháng 01/2024 TCT trúng thầu và ký hợp đồng gói thầu Gói thầu TB01: Cung cấp, lắp đặt thiết bị công trình thuộc Dự án Cảng Hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1 với giá trị TCT 36 thi công là 168,73 tỷ đồng.

- Trong năm 2023 đã khánh thành và bàn giao đưa vào sử dụng một số công trình, tiêu biểu như: Giảng đường A-B và C-D Học viện Tài chính, tuyến chính Gói thầu XL-03: Đoạn Km120+500 - Km130+337 đường cao tốc Mỹ Thuận - Cần Thơ, GD 1; Gói thầu KC3, KC4 Thủy lợi Bắc Nghệ An; Gói thầu cung cấp, lắp đặt thiết bị Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội... Các công trình đều được Chủ đầu tư, đơn vị khai thác sử dụng đánh giá cao về chất lượng, kỹ nghệ thuật công trình. Đặc biệt tháng 7/2023, Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có Bằng khen tặng TCT 36 vì đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện Dự án: Nâng cấp, cải tạo Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sĩ (công trình này hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng từ tháng 12/2022).

Công tác Tài chính Kế toán

- Duy trì tốt công tác tài chính - kế toán, thực hiện quản lý tốt tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí, công nợ, kết quả sản xuất kinh doanh. Đặc biệt công tác quản lý vốn được thực hiện thống nhất chặt chẽ, đúng nguyên tắc quản lý tài chính của Nhà nước và tuân thủ theo điều kiện tài trợ vốn của Ngân hàng, đồng thời thực hiện thận trọng thường xuyên hạn mức đầu tư, kiểm soát số dư tối đa nợ vốn tại mọi thời điểm, đảm bảo cân đối hợp lý, đáp ứng vốn cho SXKD nhưng an toàn về tài chính.



- Công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ đã được chú trọng từ khâu kiểm tra nguồn vốn của từng công trình, nghiệm thu, lập hồ sơ thanh quyết toán, quá trình giải ngân từng đợt của Chủ đầu tư. Chấp hành nghiêm chế độ thu nộp đối với ngân sách Nhà nước và cấp trên.

Công tác Tổ chức Lao động

- Công tác tổ chức lực lượng: Trong năm 2023, Hội đồng quản trị ra quyết định chấm dứt hoạt động đối với Ban Bất động sản 6-8 Chùa Bộc - Chi nhánh TCT 36-CTCP; sáp nhập Phòng Dự án Đấu thầu vào Phòng Kế hoạch Tổng hợp và đổi tên thành Phòng Kế hoạch - Đấu thầu; giải thể Phòng Pháp chế-XLCN và thành lập Ban Pháp chế-XLCN thuộc Phòng Tài chính kế toán/TCT; Tiếp tục tạm ngừng kinh doanh của Ban ĐHDA 36.25; Thành lập Ban Dự án thuộc TCT (bắt đầu hoạt động từ ngày 01/01/2024).

- Công tác quản lý lao động, tiền lương: Thực hiện tốt các quy định về ký kết hợp đồng lao động, quản lý và sử dụng lao động. Người lao động vào làm việc tại cơ quan, đơn vị trực thuộc bảo đảm đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý theo quy định; thực hiện quản lý tốt lao động hiện có, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Thực hiện trả lương cho người lao động gắn với kết quả sản xuất kinh doanh, thu nhập bình quân năm 2023 đạt 10,898 triệu đồng/người/tháng (tăng 1,0% so với năm 2022, đạt 86,9% kế hoạch năm 2023). Thanh toán đầy đủ chế độ ốm đau, thai sản ..., bảo đảm các chế độ tiền lương, tiền thưởng, ăn ca cho người lao động.

- Công tác BHXH, BHYT, BHTN: Thực hiện tốt công tác cập nhật quá trình công tác của Quân nhân để rà soát lại sổ BHXH. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo hiểm bắt buộc; công tác thu nộp BHXH, BHYT, BHTN lên Bộ Quốc phòng và cơ quan BHXH địa phương đảm bảo chính xác, đúng thời gian quy định. Quân số thuộc diện bắt buộc tham gia bảo hiểm xã hội: 440 đ/c, trong đó: SQ:59 đ/c, QNCN: 109 đ/c, LĐHĐ: 272 người.

- Công tác quản lý lao động, tiền lương: Thực hiện tốt công tác quản lý, bố trí và liên thẩm quân số hàng tháng, quý với Cục Quân lực/BTTM theo đúng quy định. Quản lý chặt chẽ, cập nhật đầy đủ thông tin trong hồ sơ quân nhân; cấp đầy đủ chứng minh thư quân đội. Thực hiện tốt chế độ nâng bậc lương, nâng loại, chuyển nhóm đối với QNCN và LĐHĐ, nâng bậc lương chính sách bảo đảm đúng đối tượng. Năm 2023 đề nghị BQP ký quyết định nâng lương, chuyển nhóm ngạch lương cho 26 đ/c QNCN; TCT ký quyết định nâng lương, chuyển nhóm ngạch lương cho 72 LĐHĐ. QNCN chưa đủ điều kiện nghỉ hưu nhưng trình độ, năng lực, sức khỏe yếu không đáp ứng được yêu cầu của nhiệm vụ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, tự nguyện xuất ngũ, thôi việc hoặc vi phạm kỷ luật, thì giải quyết phục viên, thôi việc. Kết quả trong năm 2023 đã giải quyết phục viên: 20 đ/c (SQ: 15; QNCN: 05); giải quyết chế độ hưu trí: 06 đ/c (SQ: 04, QNCN: 02); chuyển đơn vị: 08 đ/c (SQ: 02; QNCN: 04); giải quyết chấm dứt HĐLĐ: 100 trường hợp; tuyển dụng LĐHĐ: 90 trường hợp;

- Công tác An toàn-Vệ sinh lao động-Phòng chống cháy nổ: Làm tốt công tác kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ cho các nhóm đối tượng theo quy định; tổ chức tự thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ tại tòa nhà trụ sở TCT. Hướng dẫn các đơn vị, thực hiện kiểm định kỹ thuật an



toàn, khai báo thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt; lập hồ sơ biện pháp đảm bảo an toàn và xin cấp phép vùng hoạt động của cầu tháp. Thực hiện các báo cáo công tác ATVSLĐ, TNLD theo quy định.

Công tác quản lý cổ đông

Trong năm đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022. Xây dựng các báo cáo định kỳ của công ty đại chúng quy mô lớn bao gồm: Báo cáo quản trị và Báo cáo thường niên năm 2022, Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2023. Công bố đầy đủ thông tin (định kỳ, bất thường, giao dịch của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ) theo quy định của Luật chứng khoán gửi UBCKNN, SGĐCK Hà Nội. Trực tiếp quản lý, theo dõi và thường xuyên cập nhật thông tin mục “Quan hệ cổ đông” trên website của TCT.

Công tác Văn phòng

- Công tác quản lý, sử dụng đất quốc phòng: Công tác quản lý sử dụng 07 điểm đất quốc phòng với tổng diện tích: 30.812.7 m², doanh trại, quy hoạch vị trí đóng quân, kế hoạch xây dựng cơ bản hàng năm, phù hợp với mô hình tổ chức và điều kiện cụ thể của đơn vị bảo đảm tuân thủ quy định của Nhà nước và Bộ Quốc phòng. Trong năm 2023, TCT đã tiến hành xác định số tiền sử dụng đất quốc phòng tạm tính là: 1.101.661.286 đồng (trong đó số tiền nộp về Bộ quốc phòng: 771.162.900 đồng và được giảm tiền sử dụng đất năm 2022 với số tiền: 330.498.386 đồng). Cũng trong năm 2023, Tổ công tác của BQP do Cục Kinh tế chủ trì đã làm việc với TCT 36 để xác định tiền sử dụng đất quốc phòng từ năm 2018 đến năm 2023 với tổng số tiền là 7.384.169.800 đồng. Năm 2024, TCT tiếp tục bám nắm BQP để thực hiện thủ tục sắp xếp, xử lý nhà đất quốc phòng khi thực hiện lộ trình thoái vốn cũng như thực hiện thủ tục nộp tiền sử dụng đất quốc phòng từ năm 2018-2023 theo Biên bản làm việc giữa Tổ công tác của BQP với TCT 36.

- Công tác hậu cần: Xây dựng doanh trại xanh, sạch, đẹp, thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn an ninh trật tự khu vực. Cung cấp đầy đủ các điều kiện làm việc cần thiết cho lãnh đạo, chỉ huy và cơ quan, phục vụ hội họp, tiếp khách theo tiêu chuẩn quy định; Đảm bảo bữa ăn trưa cho Chỉ huy, cán bộ nhân viên cơ quan TCT đúng tiêu chuẩn định lượng, chế độ dinh dưỡng, vệ sinh, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh an toàn tuyệt đối.

- Công tác quân y: Thường xuyên theo dõi, chăm lo sức khỏe cho Chỉ huy TCT, kiểm soát dịch bệnh, sức khỏe cộng đồng, hướng dẫn các đơn vị làm việc với bệnh viện, cơ sở y tế địa phương nơi đóng quân để khám chữa bệnh cho cán bộ, chiến sĩ, theo quy định.

- Duy trì tốt nội quy, tác phong, giờ giấc làm việc cơ quan TCT, kiểm soát tốt các đối tượng ra vào cơ quan; kiểm soát văn bản đi và đến, theo đúng quy trình văn thư bảo mật, bảo đảm các văn bản được giải quyết, xử lý chính xác và kịp thời.

Công tác thiết bị xe máy

Luôn đảm bảo và duy trì tốt việc kiểm định lưu hành đối với xe ô tô. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác kiểm định, an toàn kỹ thuật đối với những trang thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về ATLĐ. Bảo dưỡng định kỳ thiết bị xe máy để



đạt được hệ số sử dụng cao. Trong năm 2023, đã thực hiện kiểm định cấp phép lưu hành cho 05 lượt xe ô tô các loại.

Công tác Đảng, công tác chính trị

- Tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, QUTW. Duy trì nghiêm túc nền nếp, chế độ sinh hoạt Đảng. Kiện toàn đồng bộ cấp ủy tổ chức đảng các cấp; đặc biệt thực hiện nghiêm túc, có chất lượng nguyên tắc tập trung dân chủ đề cao phê bình và tự phê bình. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các cấp ủy đảng ngày một nâng lên. Đội ngũ cán bộ được kiện toàn thường xuyên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

- Tiến hành có hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn đóng quân và thi công; cán bộ, CNV và người lao động trong TCT tích cực, tự nguyện tham gia ủng hộ các quỹ, các cuộc vận động, xây dựng nhà tình nghĩa,... Các tổ chức quần chúng hoạt động có hiệu quả, đúng chức năng, phát huy tốt vai trò góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đơn vị.

Công tác pháp chế - xử lý công nợ

- Hoạt động tố tụng: Thực hiện các công việc liên quan đến thi hành án Coma 18, tham gia tố tụng vụ án Semec đòi nợ TCT, vụ án VpBank kiện Công ty 36.55 và vụ án TCT đòi nợ Công ty 484.

- Đơn đốc và đã thu hồi công nợ kéo dài của Chủ đầu tư; phối hợp với đơn vị, cá nhân liên quan làm việc với khách hàng để giảm nợ và một số khách hàng đã đồng ý giảm nợ (50%).

- Cập nhật đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật mới ban hành; soạn thảo, rà soát, chỉnh sửa các hợp đồng xây dựng, kinh doanh, thương mại, dịch vụ, tín dụng... đảm bảo chặt chẽ về pháp lý. Làm tốt công tác tư vấn, hỗ trợ pháp lý liên quan đến các dự án Bất động sản TCT tham gia đấu giá, đầu tư; các đơn thư khiếu nại của khách hàng; tư vấn điều chỉnh, hoàn thiện Quy chế nội bộ TCT...

Dự án BOT Quốc lộ 19

- Công tác duy tu bảo dưỡng, trung tu thực hiện thường xuyên liên tục bảo đảm chất lượng tránh bức xúc cho người dân và không gây mất an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông. Trong năm 2023 đã hoàn thành trung tu Đợt 1, thực tế trên hiện trường còn một số hư hỏng cần phải sửa chữa, Công ty 36.71 tiếp tục theo dõi, báo cáo cơ quan thẩm quyền, TCT 36 xem xét bổ sung kinh phí để tiếp tục sửa chữa các hư hỏng đảm bảo ATGT và chất lượng công trình.

- Công tác thu phí: Qua gần 8 năm tổ chức thu phí (bắt đầu từ 01/6/2016) cho thấy kết quả không đảm bảo so với phương án tài chính (PATC), doanh thu trung bình hàng năm chỉ đạt khoảng 55% so với PATC ban đầu. Lũy kế đến hết năm 2023, Tổng công ty đã trích lập dự phòng tổn thất đầu tư (121 tỷ), cấp 100% chi phí trung tu đợt 1 (24 tỷ) và bù đắp thiếu hụt (thu không đủ chi trả nợ gốc và lãi vay ngân hàng của BOT Quốc lộ 19) 230 tỷ đồng đã làm ảnh hưởng rất lớn đến dòng tiền phục vụ cho SXKD của Tổng công ty. Dự kiến thời gian tới (2024-2025), mặc dù đã được chấp thuận tăng giá vé thu phí từ cuối năm 2024, Tổng công ty vẫn sẽ cần cấp 100% chi trung tu đợt 2 (khoảng 40 tỷ), số tiền phải bù đắp tiếp khoảng 50 tỷ đồng. Đến năm 2027, Tổng công ty phải trả hết



nợ vay Ngân hàng và sẽ thu hồi phân bù đắp thiếu hụt nêu trên để không ảnh hưởng đến dòng tiền phục vụ SXKD của Tổng công ty.

Nguyên nhân doanh thu thấp chủ yếu do cơ chế chính sách của Nhà nước, cụ thể là: Thông tư 35/2016/TT-BGTVT ngày 15/11/2016 của Bộ GTVT quy định mức trần giá vé thu phí, phá vỡ PATC ban đầu; chính sách miễn giảm giá sử dụng dịch vụ đường bộ; việc chậm giải quyết tăng giá vé thu phí theo PATC của hợp đồng BOT (theo PATC 3 năm tăng giá 1 lần, mức tăng 18%/lần; nhưng thực tế phải 8 năm sau kể từ khi bắt đầu thu phí đến 29/12/2023 mới được tăng giá lần đầu), chính sách phát triển kinh tế, hạ tầng khu vực Tây Nguyên triển khai chưa đồng bộ; bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 giai đoạn 2019-2021 cũng là một nguyên nhân dẫn đến giảm doanh thu thu phí của dự án.

Trong năm 2024, Tổng công ty 36 và Doanh nghiệp dự án sẽ tiếp tục làm việc với các cơ quan chức năng để tháo gỡ cơ chế chính sách và giải quyết các tồn tại của dự án.

MỘT SỐ HẠN CHẾ

- Công tác tiếp thị ở một số đơn vị còn cầm chừng, gián đoạn, một số đơn vị không tiếp thị được công trình trong năm dẫn đến kết quả thực hiện kế hoạch đạt thấp, một số đơn vị không có doanh thu làm ảnh hưởng đến kết quả hoàn thành nhiệm vụ chung của TCT (Trong năm 2023 chỉ có 4 đơn vị tham gia đấu thầu: Công ty 36.20, 36.30, 36.66 và 36.67; còn lại các đơn vị không có công trình đấu thầu gồm: Chi Nhánh Lào; 36.32; 36.62; 36.63; 36.64; 36.65, 36.68; 36.72; 36.97).

- Năng lực về thiết bị thi công của TCT còn thiếu nên khi tham gia đấu thầu phải đi thuê dẫn đến không chủ động và phụ thuộc rất nhiều vào đối tác. Năng lực về nhân sự chủ chốt (Chỉ huy trưởng) còn thiếu làm ảnh hưởng rất lớn đến hồ sơ năng lực để tham gia dự thầu.

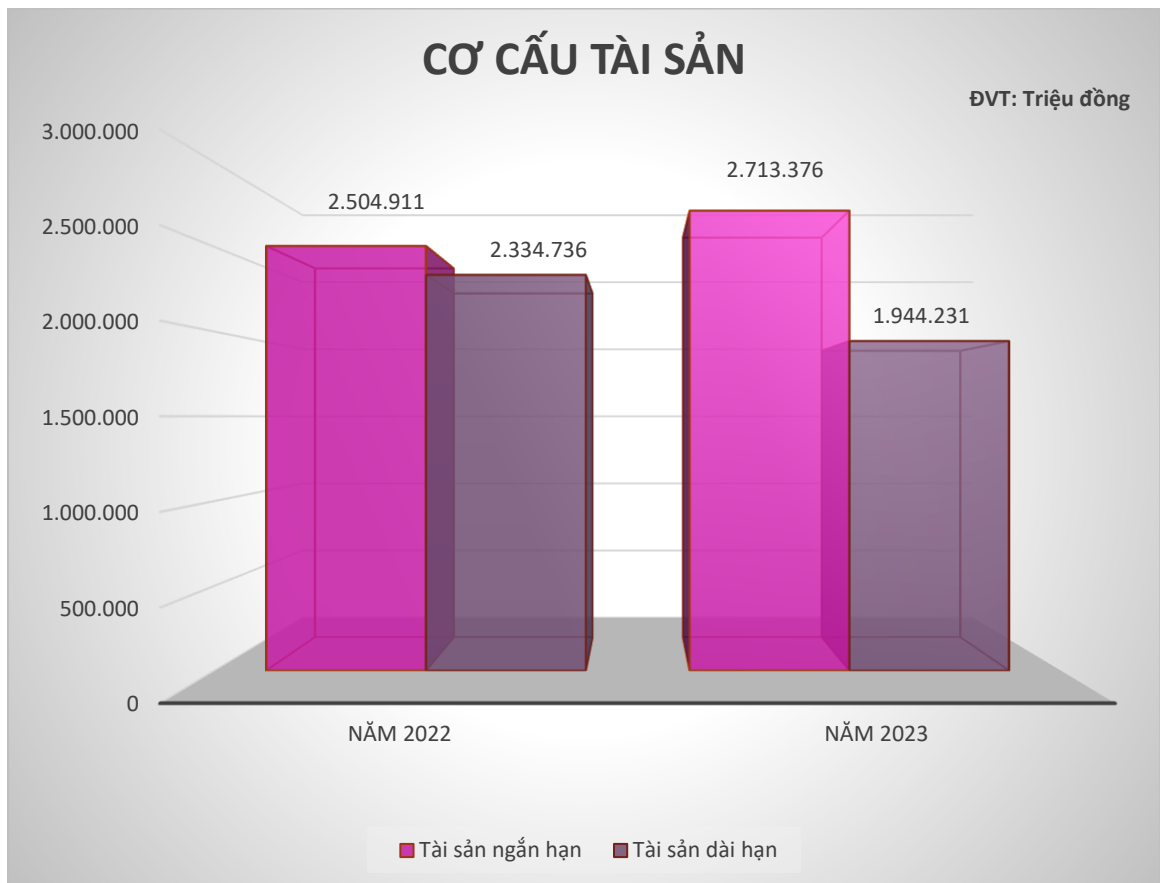
- Công tác làm hồ sơ thanh quyết toán A-B, quyết toán nội bộ, thanh lý hợp đồng đối với các công trình thi công xong còn kéo dài; các công trình đang thi công còn để khối lượng, giá trị dở dang lớn ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD và sản lượng doanh thu của TCT.

- Công tác an toàn - vệ sinh lao động - phòng chống cháy nổ chưa được chỉ huy ở một số đơn vị chú trọng, quan tâm đúng mức trong khi pháp luật liên quan ngày càng quy định chặt chẽ và có chế tài xử phạt nghiêm khắc, thậm chí xử lý hình sự.

**TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**
TÌNH HÌNH TÀI SẢN

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|------------------|----------------------|--------------|----------------------|--------------|
| | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) |
| Tài sản ngắn hạn | 2.504.911 | 51,8% | 2.713.376 | 58,3% |
| Tài sản dài hạn | 2.334.736 | 48,2% | 1.944.231 | 41,7% |
| Tổng tài sản | 4.839.647 | 100% | 4.657.607 | 100% |

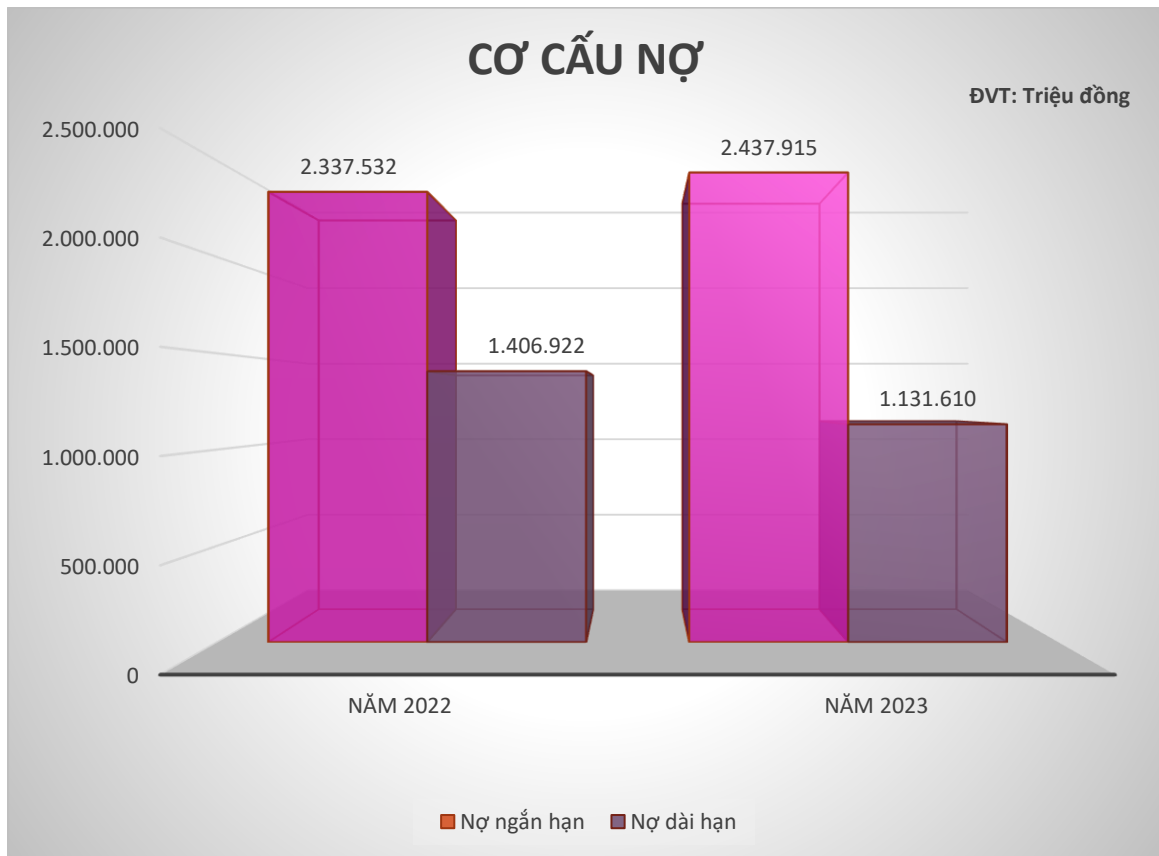
(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 và 2023 đã kiểm toán của TCT36)



**TÌNH HÌNH NỢ PHẢI TRẢ**

| Chỉ tiêu | Năm 2022 | | Năm 2023 | |
|-------------|----------------------|--------------|----------------------|--------------|
| | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) | Giá trị (triệu đồng) | Tỷ trọng (%) |
| Nợ ngắn hạn | 2.337.532 | 62,4% | 2.437.915 | 68,3% |
| Nợ dài hạn | 1.406.922 | 37,6% | 1.131.610 | 31,7% |
| Nợ phải trả | 3.744.454 | 100% | 3.569.525 | 100% |

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 và 2023 đã kiểm toán của TCT36)





PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Nhiệm vụ năm 2024 tiếp tục sẽ rất nhiều nặng nề và khó khăn, nhiều đơn vị không còn công trình chuyển tiếp, hết việc làm từ những năm trước; công tác tiếp thị đấu thầu ngày càng cạnh tranh gay gắt, khốc liệt; thị trường bất động sản còn nhiều khó khăn, trở ngại do ảnh hưởng của tình hình tài chính, kinh tế trong nước và thế giới. Trên cơ sở những nhận định về khó khăn, Ban Tổng giám đốc phối hợp HĐQT TCT tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2024 và đưa ra các mục tiêu, giải pháp thực hiện như sau:

KẾ HOẠCH MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH NĂM 2024

- Giá trị sản xuất: **1.975,454 tỷ đồng**, tăng 28,18 % so với thực hiện năm 2023.
- Doanh thu: **1.836,691 tỷ đồng**, tăng 30,4 % so với thực hiện năm 2023
- Lợi nhuận trước thuế: 14,218 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 10,709 tỷ đồng.
- Lao động bình quân dự kiến: 420 người.
- Thu nhập bình quân dự kiến: 12.260.000 đồng/người/tháng, tăng 12,5 % so với thực hiện năm 2023.

MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2024

- Đẩy mạnh, nâng cao năng lực trong công tác tiếp thị tìm kiếm việc làm, tăng cường liên kết, hợp tác để khai thác thị trường. Tiếp tục giữ vững ổn định và phát triển bền vững, đảm bảo đời sống cho cán bộ, công nhân viên trong toàn TCT. Duy trì hoạt động xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản.

- Tiếp tục kiện toàn, cải tổ, cấu trúc lại bộ máy theo hướng tinh, gọn, hiệu quả.
- Quyết liệt, sâu sát và thực hiện những giải pháp để thu hồi công nợ từ các Chủ đầu tư, đặc biệt là công nợ kéo dài nhiều năm.
- Đảm bảo tài chính của TCT luôn lành mạnh; quản lý chặt chẽ, tiết giảm tối đa các chi phí quản lý. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị, tái cơ cấu các đơn vị thành viên theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục tuyển dụng thêm nhân sự, đặc biệt là các đồng chí Chỉ huy trưởng công trình, cán bộ kỹ thuật về giao thông, xây dựng; bố trí cho các đồng chí có năng lực, trình độ chuyên môn phù hợp đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ để hoàn thiện các văn bằng, chứng chỉ về chỉ huy trưởng; phối hợp các đơn vị xem xét đầu tư thêm một số đầu thiết bị để đáp ứng năng lực trong công tác thi công và tiếp thị đấu thầu.

2. Rà soát, sửa đổi một số quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động SXKD, đặc biệt là quy chế tạm ứng vốn, thanh toán vốn phục vụ thi công nhằm đảm bảo tiến độ thi công công trình và an toàn tài chính cho TCT.

3. Tích cực, chủ động trong công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm để đảm bảo đủ việc làm trong năm 2024 và gởi đầu sang các năm tiếp theo; chú trọng vào các Dự án có giá trị lớn, tiếp cận các công trình có nguồn vốn rõ ràng minh bạch, đặc biệt các dự án thuộc lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục... Đẩy mạnh liên doanh, liên kết để hợp tác làm

chủ đầu tư các dự án bất động sản. Mở rộng thị trường, liên kết hợp tác làm Chủ đầu tư các dự án nhà ở xã hội, xây lắp điện... để tăng doanh thu, năng lực cho TCT.

4. Tăng cường công tác quản lý tài chính, tập trung huy động đủ vốn để bảo đảm duy trì tốt SXKD và hoạt động thường xuyên của đơn vị, phân đầu hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tiếp tục giữ vững thương hiệu, uy tín của TCT trên hệ thống tín dụng ngân hàng để có được nguồn vốn vay ưu đãi, lãi suất thấp phục vụ cho SXKD của đơn vị; Sửa đổi, bổ sung quy chế cấp ứng vốn cho phù hợp với thực tiễn SXKD đảm bảo thúc đẩy hoạt động SXKD cho đơn vị và an toàn tài chính cho TCT.

5. Ưu tiên nguồn vốn cho các dự án trọng điểm: Cần Thơ - Hậu Giang, Bùng - Vạn Ninh, dự án Sân bay Long Thành...để đẩy nhanh tiến độ thi công; tập trung hoàn thành bàn giao các công trình dở dang năm 2023; Đơn đốc các đơn vị đẩy nhanh công tác lập hồ sơ thanh toán đối với các công trình đang thi công và quyết toán các công trình đã thi công xong để thu hồi công nợ, thanh lý A-B, tất toán; thanh lý, quyết toán nội bộ các công trình đã được thanh lý A-B đảm bảo tài chính trong sạch lành mạnh nhằm tiết kiệm chi phí tài chính góp phần tăng thêm lợi nhuận và cổ tức cho doanh nghiệp; đẩy nhanh các phương án tạo thành khoản đầy giá cổ phiếu lên cao nhằm huy động tối đa nguồn vốn phục vụ SXKD.

6. Tiếp tục bám, nắm các cơ quan của Bộ Quốc phòng về kế hoạch thực hiện thoái vốn nhà nước để chủ động xây dựng kế hoạch, phương án sử dụng cán bộ, CNV, người lao động báo cáo Bộ Quốc phòng nhằm giải quyết tốt chế độ chính sách đối với quân nhân (phục viên, nghỉ hưu, chuyển đơn vị không để xảy ra đơn thư khiếu nại) và sắp xếp, ổn định tổ chức sau thoái vốn, có phương án và chính sách đối với nguồn nhân lực là quân nhân phục viên tiếp tục công tác tại đơn vị;

7. Kiện toàn, cải tổ, cấu trúc lại bộ máy khối cơ quan TCT theo hướng tinh, gọn, hiệu quả; áp dụng Hệ thống trả lương KPI gắn với vị trí công tác, năng lực chuyên môn và hiệu quả công việc của từng cán bộ, nhân viên và người lao động, đảm bảo tăng thu nhập, khuyến khích tinh thần làm việc, nâng cao năng suất lao động. Cơ cấu lại các đơn vị thành viên (sát nhập, giải thể những đơn vị làm ăn yếu kém) để phù hợp với điều kiện và tình hình mới theo hướng tinh gọn, chất lượng.

8. Duy trì và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với đơn vị như việc làm, BHXH, BHYT, BHTN, khám chữa bệnh định kỳ, giải quyết chế độ chuyển ra cho các đối tượng đủ điều kiện và có nguyện vọng. Duy trì chặt chẽ nghiêm túc chế độ văn thư bảo mật, tăng cường kỷ cương kỷ luật, đề cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong thực hiện chức trách được giao, phát huy tối đa công năng sử dụng trụ sở cơ quan TCT và các đơn vị thành viên../.



TỔNG CÔNG TY 36 - CTCP

NO.36 CORPORATION

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

a) Năm 2023 HĐQT đã lãnh đạo chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua như: Công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm dự án đầu tư đảm bảo việc làm cho người lao động; Hoạt động thi công xây lắp đảm bảo các công trình thi công bàn giao đúng tiến độ và chất lượng kỹ thuật, chỉ đạo hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản; Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức đơn vị và bổ nhiệm nhân sự phù hợp với mô hình hiện tại của doanh nghiệp; Xúc tiến công tác hồ sơ thanh toán, thu hồi công nợ; Các công việc của công tác cổ đông... (Chi tiết trong Báo cáo của Tổng Giám đốc).

b) Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 : (Đơn vị tính: triệu đồng)

| TT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Giá trị |
|-----------|----------------------|------------------------|----------------|
| 1. | Giá trị sản xuất | Tỷ đồng | 1.541,133 |
| 2. | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.408,806 |
| 3. | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 17,759 |
| 4. | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 17,341 |
| 5. | Thu nhập bình quân | Triệu đồng/người/tháng | 10,898 |

c) Vốn điều lệ của Tổng công ty hiện nay là 1.037.450.670.000 đồng (Một nghìn không trăm ba mươi bảy tỷ bốn trăm năm mươi triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng).

THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Thù lao của HĐQT năm 2023: 1.320.000.000 đồng.

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Năm 2024 TCT vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn chung. Công tác tiếp thị đấu thầu, tìm kiếm công ăn việc làm, ngành nghề thi công xây lắp ngày càng cạnh tranh gay gắt. Thị trường chứng khoán và bất động sản diễn biến khó lường, tính thanh khoản thấp, các dự án đầu tư gặp nhiều khó khăn trong quá trình triển khai; nguồn nhân lực chất lượng cao khan hiếm; dự án BOT Quốc lộ 19 kết quả khai thác không bảo đảm so với phương án tài chính.... Những điều kiện khách quan đó là những trở ngại, thách thức rất lớn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của TCT. Xuất phát từ những nhận định đó, HĐQT cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung ĐHĐCĐ đề ra để thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm các năm tới với các giải pháp trọng điểm như sau:

1. Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2024:

- Giá trị sản xuất dự kiến đạt: 1.975,454 tỷ đồng;

- Doanh thu dự kiến đạt: 1.836,691 tỷ đồng.

- Thu nhập bình quân dự kiến: 12.260.000 đồng/người/tháng.

2. Sát sao trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua để Ban điều hành

phải tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Chú trọng và tăng cường công tác giám sát quản lý tài chính, tập trung huy động đủ vốn để bảo đảm nguồn vốn cho các hoạt động đầu tư và thi công xây lắp, ưu tiên nguồn vốn cho các công trình trọng điểm. Đặc biệt quan tâm đến công tác thu hồi công nợ từ các chủ đầu tư, đặc biệt là các khoản nợ khó đòi. Khẩn trương giải quyết dứt điểm các công trình quyết toán kéo dài, đẩy mạnh công tác hồ sơ thanh toán để thu hồi vốn.

4. Tăng cường tìm kiếm công ăn việc làm, trong công tác tiếp thị cần tìm hiểu kỹ các dự án, tập trung vào các dự án có tính khả thi cao, nguồn vốn rõ ràng. Tiếp cận các dự án đầu tư tư nhân, đầu tư công, các dự án có nguồn vốn nước ngoài phù hợp với doanh nghiệp cổ phần để mở rộng thị phần của đơn vị.

5. Khi thị trường chứng khoán hồi phục và các yếu tố khách quan thuận lợi, tiếp tục thực hiện chủ trương tăng vốn điều lệ để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động SXKD của TCT.

6. Tích cực làm việc với các cơ quan chức năng, hoàn thiện các thủ tục pháp lý để triển khai thi công một số dự án bất động sản đang còn vướng mắc. Duy trì hoạt động thi công xây lắp, mở rộng lĩnh vực đầu tư để lấy lợi nhuận bù đắp cho dự án BOT Quốc lộ 19 đồng thời với việc tiếp tục tìm cách tháo gỡ các khó khăn cho dự án này.

7. Chỉ đạo sát sao việc cải tổ, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, tinh gọn biên chế, cải cách chế độ tiền lương gắn với vị trí công tác, năng lực và hiệu quả công việc đảm nhiệm để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của đơn vị.

8. Chú trọng việc tìm kiếm nguồn nhân sự chất lượng cao để bổ sung đội ngũ cán bộ cho TCT. Đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho cán bộ, nhân viên, người lao động.



Công trình: Thủy lợi Bắc Nghệ An

Đơn vị thi công: Công ty 36.20



**HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT****DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT**

| TT | Họ và tên | Chức vụ | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ (%) | Thành viên độc lập, không điều hành | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|-----------------|---------------------------|------------------|--|---------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Đăng Giáp | Chủ tịch HĐQT | 17.886.131 | 17,24 | | |
| 2 | Ông Nguyễn Đăng Thuận | Thành viên HĐQT | 0 | 0 | | |
| 3 | Ông Đặng Thanh Thế | Thành viên HĐQT | 233 | 0,0002 | Thành viên độc lập | |
| 4 | Ông Trần Thái Bình | Thành viên HĐQT | 0 | 0 | | Bổ nhiệm ngày 07/4/2023 |
| 5 | Bà Mai Thùy Dung | Thành viên HĐQT | 3.772 | 0,0036 | Thành viên không điều hành | |
| 6 | Bà Trần Thị Trang | Thành viên HĐQT | 0 | 0 | Thành viên không điều hành | Miễn nhiệm ngày 07/4/2023 |

CÁC TIÊU BAN CỦA HĐQT: HĐQT có 01 tiêu ban trực thuộc là Ủy ban kiểm toán. Ủy ban kiểm toán hoạt động theo quy chế hoạt động đã được phê duyệt và ban hành.

CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:

Trong năm 2023, HĐQT đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Tổng Công ty 36, cụ thể:

- HĐQT chủ động bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ để triển khai sát, đúng các hoạt động sản xuất kinh doanh Tổng công ty, thực hiện tốt các chủ trương, biện pháp, chiến lược đã đề ra; Đồng thời, kiểm tra giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

- Duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định và họp bất thường khi cần thiết (14 cuộc họp) để đề ra các chủ trương, giải pháp chỉ đạo các vấn đề liên quan đến xây dựng chiến lược phát triển và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. HĐQT đã ban hành 55 Nghị quyết/Quyết định, các vấn đề được sự thống nhất cao trong các cuộc họp HĐQT, đồng thời kịp thời đưa ra những giải pháp hữu hiệu giải quyết các khó khăn trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Điều hành Tổng công ty.



- Thường xuyên xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, bất thường khi cần thiết để đưa ra các biện pháp giải quyết kịp thời, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đầu tư và SXKD của Tổng Công ty nhằm đúng định hướng chiến lược đã đề ra theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ và Quyết định HĐQT đã thông qua.

- Tập trung đổi mới cơ cấu lại tổ chức, bộ máy quản lý, tài chính doanh nghiệp, lĩnh vực sản xuất kinh doanh và đầu tư;

- Tăng cường công tác giám sát, quản lý tài chính, tiết kiệm chi phí trong toàn Tổng công ty, cắt giảm chi phí không cần thiết, tránh lãng phí.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----------|----------------------------------|-------------|--|------------------------|
| 1 | 01/2023/NQ-HĐQT | 13/01/2023 | Thông qua thực hiện giao dịch giữa Tổng công ty 36-CTCP và người liên quan | 100 |
| 2 | 01/QĐ-HĐQT | 13/01/2023 | Về việc Phê duyệt mức thu nộp 3,5% Doanh thu đối với Gói thầu xây lắp: Thi công xây dựng toàn tuyến dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025 | 100 |
| 3 | 02/QĐ-HĐQT | 13/01/2023 | Phê duyệt dự án Khu dân cư (phía Bắc khu dân cư Vĩnh Thông) tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều | 100 |
| 4 | 03/QĐ-HĐQT | 13/01/2023 | Phê duyệt dự án Khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở tại thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (Tên thương mại: 36 The Mansion Nghi Lộc) | 100 |
| 5 | 07/QĐ-HĐQT | 13/01/2023 | Trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi | 100 |
| 6 | 08/QĐ-HĐQT | 13/01/2023 | Hoàn trích lập dự phòng cho khoản đầu tư vào Công ty TNHH BOT Quốc lộ 6 - Hoà Lạc – Hoà Bình và Công ty TNHH BOT 36.71 | 100 |
| 7 | 09/QĐ-HĐQT | 13/01/2023 | Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu – Giai đoạn thực hiện Dự án Khu dân cư (phía Bắc khu dân cư Vĩnh Thông) tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều | 100 |
| 8 | 04/QĐ-HĐQT | 30/01/2023 | Về việc miễn nhiệm Tổng giám đốc | 100 |
| 9 | 05/QĐ-HĐQT | 30/01/2023 | Về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc | 100 |
| 10 | 06/QĐ-HĐQT | 30/01/2023 | Về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc | 100 |
| 11 | 02/2023/NQ-HĐQT | 06/02/2023 | Lập danh sách cổ đông và tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 | 100 |
| 12 | 11/QĐ-HĐQT | 06/02/2023 | Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023 | 100 |



| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 13 | 12/QĐ-HĐQT | 06/02/2023 | Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu bổ sung gói thầu: Trích đo tài sản gắn liền với đất thuộc dự án: Dự án Nhà ở khu vực trường Mầm non thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai | 100 |
| 14 | 14/QĐ-HĐQT | 06/02/2023 | Về việc Phê duyệt giá bán hàng Dự án “Nhà ở khu vực trường Mầm non thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà | 100 |
| 15 | 15/QĐ-HĐQT | 28/02/2023 | Về việc sáp nhập Phòng Dự án Đấu thầu/TCT vào Phòng Kế hoạch Tổng hợp/TCT và đổi tên Phòng Kế hoạch Tổng hợp thành Phòng Kế hoạch - Đấu thầu/TCT | 100 |
| 16 | 16/QĐ-HĐQT | 01/3/2023 | Bổ nhiệm Trưởng phòng Kế hoạch - Đấu thầu | 100 |
| 17 | 17/QĐ-HĐQT | 28/02/2023 | Áp dụng mức thu phí dịch vụ quản lý xây dựng đối với nhà thầu phụ tăng cường thi công gói thầu XL6 | 100 |
| 18 | 18/QĐ-HĐQT | 22/3/2023 | Áp dụng phí dịch vụ quản lý xây dựng đối với nhà thầu phụ thi công công trình | 100 |
| 19 | 19/QĐ-HĐQT | 22/3/2023 | Hoàn thiện Hội đồng xử lý công nợ TCT36 | 100 |
| 20 | 03/2023/NQ-HĐQT | 12/4/2023 | Thông qua triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 | 100 |
| 21 | 20/QĐ-HĐQT | 12/4/2023 | Về việc chấp thuận giao dịch với người có liên quan | 100 |
| 22 | 21/QĐ-HĐQT | 12/4/2023 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế mua sắm hàng hoá, dịch vụ, xây lắp | 100 |
| 23 | 22/QĐ-HĐQT | 12/4/2023 | Kiện toàn Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT Tổng công ty | 100 |
| 24 | 23/QĐ-HĐQT | 13/4/2023 | Áp dụng phí dịch vụ quản lý xây dựng đối với nhà thầu phụ thi công công trình | 100 |
| 25 | 24/QĐ-HĐQT | 18/4/2023 | Phân công nhiệm vụ đối với thành viên HĐQT | 100 |
| 26 | 25/QĐ-HĐQT | 12/5/2023 | Về việc phê duyệt giá bán Kiot kinh doanh thương mại tại tầng 2 Dự án “cải tạo xây dựng lại nhà B6 Giảng Võ | 100 |
| 27 | 26/QĐ-HĐQT | 12/5/2023 | Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở tại thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An (Tên thương mại: 36 The Mansion Nghi Lộc). | 100 |
| 28 | 27/QĐ-HĐQT | 22/5/2023 | Về việc chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 cho Tổng công ty 36-CTCP | 100 |
| 29 | 28/QĐ-HĐQT | 22/5/2022 | Về việc chấp thuận giao dịch với người có liên quan | 100 |
| 30 | 29/QĐ-HĐQT | 06/6/2023 | Về việc chấp thuận giao dịch với người có liên quan | 100 |



| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|----|---------------------------|-----------|--|-----------------|
| 31 | 30/QĐ-HĐQT | 06/6/2023 | QĐ Phê duyệt dự án Tổ hợp 6-8 Chùa Bộc - Shantnoi Parc tại số 6-8 phố Chùa Bộc, phường Quang Trung, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội | 100 |
| 32 | 31/QĐ-HĐQT | 10/6/2023 | Phê duyệt phương án vay tín dụng ngắn hạn tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm | 100 |
| 33 | 32/QĐ-HĐQT | 27/7/2023 | Phê duyệt điều chỉnh quy mô đầu tư và tiến độ thực hiện của dự án Khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở tại thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An | 100 |
| 34 | 33/QĐ-HĐQT | 27/7/2023 | Bãi bỏ biểu mẫu quy định tạm ứng vốn, thanh toán vốn thi công xây dựng công trình | 100 |
| 35 | 34/QĐ-HĐQT | 27/7/2023 | Hoàn trích lập dự phòng | 100 |
| 36 | 04//2023/NQ-HĐQT | 31/7/2023 | NQ chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2022 | 100 |
| 37 | 05/2023/NQ-HĐQT | 23/8/2023 | V/v thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022; Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty; Đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu trên Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Hệ thống giao dịch UpCom) | 100 |
| 38 | 35/QĐ-HĐQT | 23/8/2023 | Phê duyệt mức thu nộp 3% Doanh thu phần xây lắp, lắp đặt thiết bị đối với “Gói thầu XD02: Thi công xây dựng công trình và các công việc khác”. Dự án Thành phần 2 “Các công trình phục vụ quản lý bay” thuộc dự án “Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1 | 100 |
| 39 | 36/QĐ-HĐQT | 24/8/2023 | Quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số tại Tổng công ty 36-CTCP | 100 |
| 40 | 37/QĐ-HĐQT | 24/8/2023 | phê duyệt giá bán Dự án Khu dân cư (phía bắc Khu dân cư Vĩnh Thông) tại phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh | 100 |
| 41 | 38/QĐ-HĐQT | 24/8/2023 | Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư DA Nhà ở khu vực trường mầm non thị trấn HàBắc hà, huyện Bắc, tỉnh Lào Cai | 100 |
| 42 | 06/2023/NQ-HĐQT | 25/9/2023 | Chấp thuận tài sản bảo đảm cá nhân ông Nguyễn Đăng Giáp – Chủ tịch HĐQT cho nghĩa vụ vay vốn của TCT 36 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm | 100 |



| TT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|----|---------------------------|------------|--|-----------------|
| 43 | 07/2023/NQ-HĐQT | 25/9/2023 | Thế chấp tài sản tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm | 100 |
| 44 | 40/QĐ-HĐQT | 25/9/2023 | Về việc giải thể Phòng Pháp chế - Xử lý công nợ và thành lập Ban Pháp chế- Xử lý công nợ thuộc Phòng Tài chính kế toán | 100 |
| 45 | 41/QĐ-HĐQT | 18/10/2023 | Phê duyệt dự án Khu nhà ở thương mại tại lô đất LK17, LK18, LK19, LK24 đường T3, T8, T10, T11 Khu tái định cư và sắp xếp dân cư Tây Bắc, thị xã Sa Pa | 100 |
| 46 | 42/QĐ-HĐQT | 18/10/2023 | Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu thuộc dự án Khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở tại thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An | 100 |
| 47 | 43/QĐ-HĐQT | 18/10/2023 | V/v Giao chi phí cho Công ty 36.20 quản lý nhà thầu phụ thi công công trình Bùng – Vạn Ninh. | 100 |
| 48 | 43B/QĐ-HĐQT | 18/10/2023 | Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu bằng hình thức tự thực hiện đối với dự án Khu phức hợp kinh doanh thương mại kết hợp nhà ở tại thị trấn Quán Hành, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An và Dự án Khu nhà ở thương mại tại lô đất LK17, LK18, LK19, LK24 đường T3, T8, T10, T11 Khu tái định cư và sắp xếp dân cư Tây Bắc, thị xã Sa Pa | 100 |
| 49 | 44/QĐ-HĐQT | 26/10/2023 | Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu – Giai đoạn thực hiện Dự án Khu nhà ở thương mại tại lô đất LK17, LK18, LK19, LK24 đường T3, T8, T10, T11 Khu tái định cư và sắp xếp dân cư Tây Bắc, thị xã Sa Pa. | 100 |
| 50 | 45/QĐ-HĐQT | 26/10/2023 | Kiện toàn Hội đồng quản lý và xử lý nợ Tổng công ty 36 - CTCP | 100 |
| 51 | 47/QĐ-HĐQT | 12/12/2023 | Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án Nhà ở khu vực trường Mầm non thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai | 100 |
| 52 | 48/QĐ-HĐQT | 12/12/2023 | Thành lập Ban Dự án thuộc TCT | 100 |
| 53 | 49/QĐ-HĐQT | 14/12/2023 | Ban hành Quy định Thanh lý hợp đồng giao khoán, Hợp đồng giao khoán nội bộ, Quyết toán nội bộ các gói thầu, công trình, dự án do Tổng công ty giao nhiệm vụ thi công | 100 |
| 54 | 50/QĐ-HĐQT | 28/12/2023 | Hủy Hợp đồng mua bán xe ô tô | 100 |
| 55 | 51/QĐ-HĐQT | 30/12/2023 | Chấm dứt hoạt động của Ban Bất động sản 6-8 Chùa Bộc - CN Tổng công ty 36-CTCP | 100 |

**HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN
DANH SÁCH THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN**

| STT | Họ và Tên | Chức vụ | Số lượng CP sở hữu | Tỷ lệ (%) |
|-----|--------------------|-----------------|--------------------|-----------|
| 1 | Ông Đặng Thanh Thế | Chủ tịch UBKT | 233 | 0,0002 |
| 2 | Bà Mai Thùy Dung | Thành viên UBKT | 3.772 | 0,0036 |

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN NĂM 2023

1. Năm 2023 UBKT có 4 cuộc họp tham gia đầy đủ để triển khai nội dung công việc:

- Trình HĐQT phê duyệt kế hoạch hoạt động của UBKT trong năm 2023;
- Thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, thông qua các cuộc họp HĐQT, Ban điều hành; báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh (SXKD), báo cáo tài chính của TCT;
- Tham gia ý kiến đóng góp sửa đổi Điều lệ, xây dựng các quy trình, quy chế nội bộ; kiểm tra, giám sát tình hình tài chính tại 13 Chi nhánh của TCT;
- Phối hợp với Ban điều hành trong công tác quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo hiệu quả và tuân thủ các quy định của Pháp luật; phối hợp với Công ty kiểm toán độc lập thực hiện công tác soát xét báo cáo tài chính 6 tháng, báo cáo tài chính năm 2023. Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính tại các đơn vị thành viên và kiến nghị biện pháp quản trị rủi ro tài chính; biện pháp khắc phục các khoản tồn tại hiện tại và phòng ngừa các khoản rủi ro tiềm ẩn về công nợ.
- Đề nghị Ban điều hành thực hiện đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện thu hồi, giải quyết các khoản công nợ, chi phí tồn đọng đảm bảo dòng tiền lưu động cho TCT, tăng hiệu quả hoạt động SXKD;

e) Thực hiện các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

2. Đánh giá về hoạt động của HĐQT và Ban điều hành

- HĐQT và Ban điều hành đã tuân thủ các quy định của Pháp luật nhà nước, các Thông tư, Nghị định, Điều lệ về quản trị và điều hành của TCT.
- Việc công bố thông tin của TCT theo quy định của pháp luật về chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan được thực hiện đầy đủ và đúng thời gian quy định.
- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023. Đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng, biên chế các phòng/ban cơ quan, đơn vị và nhân sự theo đúng quy định tại Điều lệ của TCT.

d) Ban Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT kịp thời, đồng thời có những biện pháp điều hành cần thiết để khắc phục khó khăn, tồn tại trong hoạt động SXKD trong năm 2023. Thường xuyên chỉ đạo đơn vị trực



thuộc phát huy tối đa năng lực của TCT, tăng hiệu quả hoạt động SXKD xây lắp và hoạt động đầu tư.

đ) Hằng tháng/quý HĐQT, Ban Tổng giám đốc thực hiện rà soát các nhiệm vụ đã giao, chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn thực hiện đánh giá kết quả thực hiện công tác hoạt động SXKD của TCT và đưa ra các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, tồn tại trong hoạt động SXKD của từng bộ phận/đơn vị.

3. Giám sát công tác lập báo tài chính, tình hình tài chính

a) Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2023 đã được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của TCT.

b) Thời gian lập các Báo cáo tài chính trong năm đều đúng thời hạn quy định, phục vụ kịp thời cho yêu cầu quản trị của TCT và công bố thông tin đến các cổ đông.

c) Năm 2023 Báo cáo tài chính được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC chấp thuận toàn phần.

d) Một số chỉ tiêu về kết quả SXKD, tình hình tài chính của TCT tại thời điểm 31/12/2022

- Vốn điều lệ: 1.037,45 tỷ đồng;
- Giá trị sản lượng: 1.541,13 tỷ đồng đạt 66,88% kế hoạch;
- Tổng doanh thu: 1.408,81 tỷ đồng đạt 75,41% kế hoạch;
- Lợi nhuận sau thuế lãi 17,341 tỷ đồng.

Nguyên nhân:

Do giá cả các vật tư, vật liệu đầu vào của ngành xây dựng như: Thép, xi măng, cát, đá, xăng dầu...tăng đột biến; tình hình thị trường bất động sản trầm lắng; thị trường chứng khoán giảm mạnh; nguồn vốn tín dụng bị thắt chặt; lãi suất tăng cao ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công, công tác tiếp thị, công tác bán hàng thu hồi vốn dẫn đến chưa hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu về doanh thu, sản lượng trong năm 2023 của TCT. Tuy nhiên, HĐQT và Ban điều hành đã có những quyết sách rất linh hoạt, quyết liệt để đảm bảo hoạt động SXKD của TCT được ổn định.

4. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro

a) Trong năm UBKT ghi nhận HĐQT TCT đã chỉ đạo sát sao Ban điều hành soạn thảo bổ sung, sửa đổi Điều lệ TCT; xây dựng sửa đổi bổ sung các quy trình, quy chế nội bộ đảm bảo cho việc tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành, tăng hiệu quả của hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo sự phát triển bền vững của TCT.

b) Thông qua việc kiểm tra, kiểm toán/kiểm soát nội bộ và rà soát xây dựng hoàn thiện hệ thống quy trình, quy chế quản lý nội bộ TCT đã cảnh báo, hạn chế được những rủi ro tiềm ẩn tại các công trình, dự án kế tiếp.

5. Giao dịch giữa người nội bộ TCT, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, chi nhánh phụ thuộc do TCT nắm quyền kiểm soát.

Các giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan đã được TCT công bố đầy đủ theo quy định (thông tin công bố trên trang web và Báo cáo quản trị đã gửi Ủy ban chứng khoán).

6. Đánh giá hiệu quả của quá trình kiểm toán

a) UBKT đánh giá kế hoạch và việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC) là phù hợp với yêu cầu của TCT về phạm vi, đối tượng, phương pháp, thời gian cũng như yêu cầu đảm bảo chất lượng tính độc lập, không xung đột lợi ích của Kiểm toán độc lập.

b) Báo cáo kiểm toán đảm bảo độ tin cậy và trung thực, đáp ứng đúng nhu cầu cung cấp cho cổ đông.

7. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và cán bộ quản lý khác

a) Trong năm 2023, UBKT nhận được sự phối hợp chặt chẽ và được tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện nhiệm vụ của mình từ phía HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của TCT, thông qua việc được cung cấp đầy đủ các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị, các hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của TCT.

- Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, UBKT thường xuyên trao đổi với các bộ phận/ phòng ban chức năng để nắm bắt kịp thời các thông tin về quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

8. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT.

Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của UBKT tuân thủ đúng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế trả lương, thưởng; quy chế tài chính của TCT.

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT NĂM 2023

1. Tiếp tục nhiệm vụ giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy trình quản lý nội bộ của TCT.

2. Tham mưu cho HĐQT về công tác quản trị nội bộ: công tác thu hồi công nợ đảm bảo tối ưu dòng tiền trong hoạt động SXKD; công tác tái cấu trúc các đơn vị thành viên theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

3. Tham gia đóng góp ý kiến cùng HĐQT, Ban điều hành, hoàn thiện các quy định, quy chế, quy trình quản lý nhằm nâng cao năng lực quản trị, điều hành TCT. Tăng cường giám sát hoạt động nhằm phát hiện ra các rủi ro, thiếu sót để chấn chỉnh kịp thời theo quy định.

4. Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động của Ban điều hành và các phòng ban trong TCT; thực hiện các cuộc kiểm tra nội bộ định kỳ đã được HĐQT phê duyệt; đề xuất với HĐQT thông qua các cuộc kiểm tra đột xuất thu hồi công nợ, để giảm thiểu và phòng ngừa rủi ro.

5. Tham gia các lớp đào tạo nghiệp vụ để nâng cao trình độ chuyên môn về công tác kiểm toán, kiểm soát nội bộ. Cập nhật đầy đủ các chính sách/quy định mới của pháp luật.



**CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH****➤ Các giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan**

| | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty | Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với Tổng công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|---|---------------------------------------|--|--|---|--------------------------------------|---|---|---------|
| 1 | Nguyễn Đăng Hùng | Em trai Chủ tịch HĐQT | 040068052117 22/11/2021 Cục cảnh sát | Tổ 33, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | Năm 2022 Năm 2023 | 02/2022/ NQ-HĐQT Ngày 18/01/2022 | TCT36 vay cá nhân ông Nguyễn Đăng Hùng trong năm 2022 và trả nợ dần Số dư đến ngày 31/12/2023: 0 đồng | |
| 2 | Nguyễn Văn Hiền | Em trai Chủ tịch HĐQT | 040065000046 03/7/2015 Cục cảnh sát | Lô số 1 khu B đường Nguyễn Tuấn, Thanh Xuân, Hà Nội | Năm 2022 Năm 2023 | 02/2022/ NQ-HĐQT Ngày 18/01/2022 | TCT36 vay cá nhân ông Nguyễn Văn Hiền trong năm 2022 và trả nợ dần Số dư đến ngày 31/12/2023: 0 đồng | |
| 3 | CTCP xây lắp và thương mại Trường Lộc | Cổ đông lớn | 0101396301 20/08/2003 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội | Tổ 33, phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 12/4/ 2023 | 20/QĐ- HĐQT | Mua máy phát điện, tủ điện đầu cực máy phát Giá trị hợp đồng: 14.523.999.600 đồng Số dư tạm ứng: 7.262.000.000 đồng | |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Hà | Con đẻ Chủ tịch HĐQT | 040191000292 29/08/2018 Cục cảnh sát | Số 92 Phạm Ngọc Thạch, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội | 22/5/ 2023 | 28/QĐ- HĐQT | Hợp đồng mua bán kiot kinh doanh thương mại thuộc dự án “Cải tạo, xây dựng lại nhà B6 Giảng Võ” Giá trị hợp đồng: | |



| | Tên tổ chức/ cá nhân | Mối quan hệ liên quan với Tổng công ty | Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với Tổng công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|---|---------------------------------------|--|--|--|--------------------------------------|---|---|---------|
| | | | | | | | 33.999.100.000 đồng | |
| 5 | CTCP xây lắp và thương mại Trường Lộc | Cổ đông lớn | 0101396301 20/08/2003 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội | Tổ 33, phường Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội | 06/6/2023 | 29/QĐ-HĐQT 30/QĐ-HĐQT | Hợp đồng hợp tác đầu tư Dự án Tổ hợp 6-8 Chùa Bộc – Shantinoi Parc tại số 6-8 Chùa Bộc, Quang Trung, Đống Đa, Hà Nội Tổng vốn đầu tư: 1.868 tỷ đồng (trong đó TCT36 góp 74,25%, Trường Lộc góp 25,75%) | |
| 6 | Nguyễn Đăng Giáp | Chủ tịch HĐQT | 040054000328 06/8/2022 Cục cảnh sát | Số 92 Phạm Ngọc Thạch, Trung Tự, Đống Đa, Hà Nội | 25/9/2023 | 06/2023/NQ-HĐQT 07/2023/NQ-HĐQT | Thẻ chấp 5.000.000 cổ phiếu G36 của ông Nguyễn Đăng Giáp cho nghĩa vụ vay vốn của Tổng công ty 36 với Ngân hàng BIDV | |
| 7 | Công ty cổ phần 36.55 | Công ty liên kết | 0105851505 11/04/2012 Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội | Số 38, ngách 25, ngõ 358, phố Bùi Xương Trạch, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội | Năm 2023 | 01/2023/NQ-HĐQT | Doanh thu tài chính: 2.977.267.021 đồng Mua hàng hoá (thuê xe ô tô): 360.000.000 đồng | |

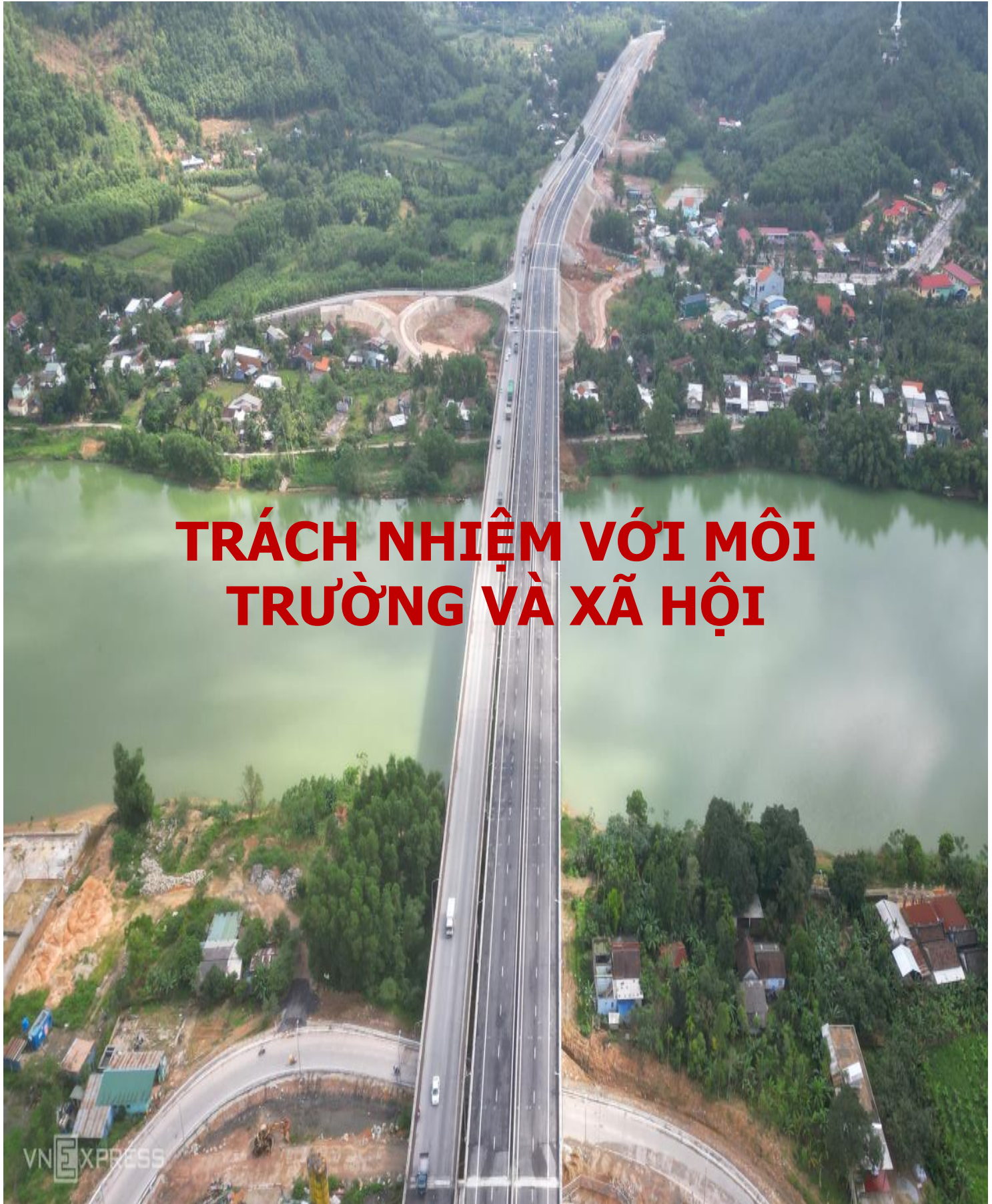
**➤ Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã hưởng lương, thưởng theo công việc chuyên môn. Ngoài ra, Hội đồng quản trị được hưởng thêm phần thù lao phụ cấp trách nhiệm hàng tháng:

| <i>Họ tên</i> | <i>Mức thù lao (đồng/người/tháng)</i> | <i>Số người</i> | <i>Số tháng</i> | <i>Tổng cộng (đồng)</i> |
|-------------------------------|---|---------------------|-----------------|-----------------------------|
| I. Hội đồng quản trị | | 05 | | 1.320.000.000 |
| 1. Chủ tịch | 30.000.000 | 01 | 12 | 360.000.000 |
| 2. Thành viên HĐQT | 20.000.000 | 03 | 12 | 720.000.000 |
| 3. Thành viên độc lập HĐQT | 20.000.000 | 01 | 12 | 240.000.000 |

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

| TT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm |
|----|--|--|---------------------------|-------|----------------------------|-------|------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Nguyễn Văn Hiền | Em ruột Chủ tịch HĐQT | 0 | 0 % | 2.833.324 | 2,73% | Mua, trả cổ tức |
| 2 | Công ty cổ phần Xây lắp và Thương mại Trường Lộc | Cổ đông lớn - Tổ chức do ông Nguyễn Văn Hiền làm người đại diện theo pháp luật | 8.517.969 | 8,37% | 5.215.757 | 5,03% | Bán, trả cổ tức |



TRÁCH NHIỆM VỚI MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

VN EXPRESS

Sáng ngày 18/02/2023, tại trụ sở Tổng công ty 36 đã diễn ra chương trình Gặp mặt các doanh nhân là người Nghệ An để vận động đầu tư phát triển quê hương và hỗ trợ xây dựng nhà cho người nghèo trên địa bàn tỉnh.

Buổi gặp mặt đã diễn ra ấm cúng, ý nghĩa và nhiều cảm xúc. Sau lời kêu gọi, vận động của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nghệ An Thái Thanh Quý, nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng, các doanh nhân đã nhiệt tình tham gia ủng hộ chương trình. Thấu hiểu với ý nghĩa nhân văn của hoạt động này, Tổng công ty 36 đã ủng hộ 2 tỷ đồng cho chương trình hỗ trợ xây dựng nhà cho người nghèo trên địa bàn tỉnh. Phát biểu tại buổi gặp mặt, AHLĐ, Đại tá Nguyễn Đăng Giáp - Chủ tịch HĐQT Tổng công ty 36 bày tỏ mong muốn được đồng hành, chung tay cùng tỉnh trong các hoạt động đầu tư xúc tiến thương mại của tỉnh cũng như các hoạt động an sinh xã hội để góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa của tỉnh Nghệ An giàu truyền thống cách mạng.





CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Chặng đường phát triển trong suốt thời gian qua không thể không nhắc tới vai trò tối quan trọng của nguồn nhân lực toàn TCT36. Ban lãnh đạo TCT36 rất quan tâm, trú trọng đến CBCNV – người lao động. Cụ thể thông qua các chính sách sau:

➤ Chính sách lương và phụ cấp

- TCT36 đã xây dựng lại hệ thống ngạch lương mới và chính sách lương cho toàn TCT36 sau giai đoạn chuyển đổi cổ phần hóa. Việc áp dụng chính sách lương mới nhằm khuyến khích hiệu quả kinh doanh cho TCT36. Bên cạnh đó, TCT36 cũng ban hành, sửa đổi một số chính sách lương kinh doanh để phù hợp với tình hình kinh doanh từng thời điểm lao nhằm tạo động lực khuyến khích đội ngũ kinh doanh làm việc hiệu quả và tích cực hơn;
- Chính sách phụ cấp vẫn được kế thừa như trước thời điểm công ty cổ phần bao gồm: phụ cấp lưu động, phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp độc hại, phụ cấp điện thoại, phụ cấp công tác, phụ cấp thâm niên... Các khoản phụ cấp này là phần cộng thêm thu nhập hàng tháng, giúp người lao động yên tâm làm việc.

➤ Chế độ bảo hiểm

Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được TCT36 thực hiện theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm.

TỔNG SỐ NHÂN SỰ

421 Người

LAO ĐỘNG TRỰC TIẾP

85 Người

LAO ĐỘNG GIÁN TIẾP

336 Người

NAM

334 Người

NỮ

87 Người

THU NHẬP BÌNH QUÂN

10.898.000

Đồng/Người/Tháng

**CHÍNH SÁCH VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG (tiếp theo)****➤ Chính sách khen thưởng**

Chính sách khen thưởng được áp dụng nhằm tạo động lực trong công tác cho CBCNV gắn liền với thành tích công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh. TCT36 áp dụng các chính sách thưởng như:

- Thưởng lương 13;
- Thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu, xuất sắc;
- Thưởng kinh doanh theo quý, năm;
- Thưởng hoàn thành dự án trước tiến độ.

➤ Chế độ chính sách khác

Ngoài việc thực hiện các chính sách lương, thưởng, chế độ bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp theo quy định pháp luật, TCT36 còn áp dụng các chế độ phúc lợi như: thưởng vào các ngày lễ lớn: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam, kỷ niệm ngày thành lập TCT36, ngày Quốc khánh...; vẫn duy trì và đảm bảo các chế độ khác như: khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ CBCNV khi có việc gia đình,... Ngoài ra, CBCNV nữ được hỗ trợ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ và ngày Phụ nữ Việt Nam, hỗ trợ thai sản.

TRÁCH NHIỆM VỚI NHÀ ĐẦU TƯ

Là một doanh nghiệp đã tham gia thị trường chứng khoán, TCT36 luôn ý thức được tầm quan trọng của mối quan hệ với nhà đầu tư. Ban lãnh đạo TCT36 luôn công bố thông tin một cách kịp thời, minh bạch, truyền tải thông tin tới nhà đầu tư thông qua chuyên mục “Quan hệ cổ đông” trên website của TCT36 và qua kênh thông tin của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Bộ phận phụ trách công bố thông tin của TCT36 luôn cập nhật các văn bản mới nhất về quản trị công ty, công bố thông tin đảm bảo thực hiện tốt nghĩa vụ đối với cổ đông của TCT36 cũng như các nhà đầu tư quan tâm tới TCT36.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty 36-CTCP tại ngày 31/12/2023, cũng như hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Báo cáo tài chính năm được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bảng thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

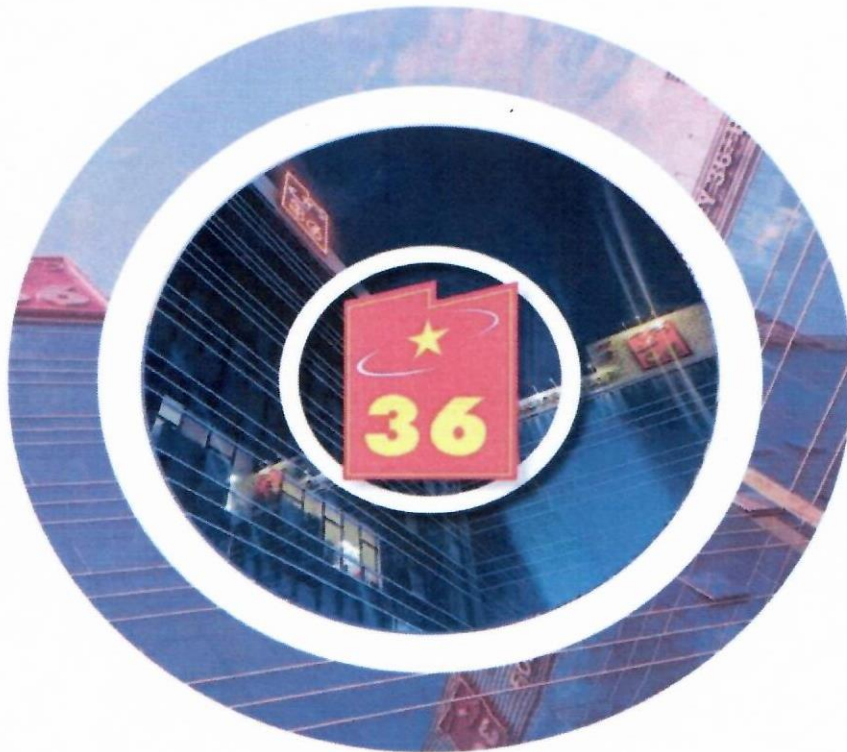
Toàn văn Báo cáo tài chính năm được kiểm toán của Tổng công ty được công bố thông tin đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và trang thông tin điện tử của Tổng công ty theo đường dẫn: www.36corp.com

Người đại diện theo pháp luật

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Đăng Giáp



TỔNG CÔNG TY 36 – CTCP

Địa chỉ: Số 141 phố Hồ Đắc Di, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Mã số thuế: 0105454762

Điện thoại: +84 24 3533 2471

Fax: +84 24 3533 2472

Email: contact@36corp.com